

BÁO CÁO**Công tác tư pháp 06 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp
chủ yếu công tác 06 tháng cuối năm 2024**

Sáu tháng đầu năm 2024, bối cảnh tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường¹ ảnh hưởng lớn đến triển vọng phục hồi, tăng trưởng kinh tế, phát triển xã hội của nước ta, tác động đến các ngành, lĩnh vực, phát sinh nhiều vấn đề khó, phức tạp cần giải quyết, trong đó có các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ, ngành Tư pháp. Trong bối cảnh đó, bám sát sự lãnh đạo của Đảng, Quốc hội, sự điều hành của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, Bộ, ngành Tư pháp đã đoàn kết, trách nhiệm, tập trung triển khai toàn diện, kịp thời các nhiệm vụ theo các chương trình, kế hoạch công tác; các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao thêm, nhất là 10 nhóm nhiệm vụ trọng tâm và 130 nhóm nhiệm vụ cụ thể trong các lĩnh vực công tác được đề ra tại Chương trình hành động của ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2024 của Chính phủ.

Trên cơ sở tổng hợp báo cáo và số liệu thống kê² từ các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về công tác tư pháp, pháp chế, Báo cáo này tập trung đánh giá việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm; một số kết quả nổi bật của công tác tư pháp 06 tháng đầu năm; nhận diện những tồn tại, khó khăn, hạn chế và nguyên nhân, từ đó xác định những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu công tác 06 tháng cuối năm 2024.

Phần thứ nhất**TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2024****I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

Công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ, ngành Tư pháp được thực hiện thống nhất với phương châm “*Kỷ cương trách nhiệm, chủ động kịp thời, tăng tốc sáng tạo, hiệu quả bền vững*” của Chính phủ; bám sát các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; các Nghị quyết của Quốc

¹ Như: Bất ổn an ninh, chính trị leo thang tại một số quốc gia, khu vực, nhất là xung đột tại Ukraina, Trung Đông, dải Gaza, Biển Đỏ..., đe dọa an ninh khu vực và quốc tế, an toàn hàng hải, ảnh hưởng tới chuỗi cung ứng hàng hóa; cạnh tranh kinh tế, công nghệ giữa các nước ngày càng gay gắt; thiên tai, biến đổi khí hậu... tiếp tục tác động nặng nề tới nhiều khu vực và quốc gia trên toàn cầu...

² Số liệu ước tính 06 tháng đầu năm 2024.

hội³; các nghị quyết⁴; chương trình hành động của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, Quốc hội về tăng cường xây dựng, hoàn thiện thể chế và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; bảo đảm kỷ luật, kỷ cương; ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực; phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường đối ngoại, hội nhập quốc tế và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại Hội nghị toàn quốc về triển khai công tác Tư pháp năm 2024, nổi bật là:

- Các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo công tác được Bộ, ngành Tư pháp ban hành kịp thời để cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao như: Chương trình hành động của ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2024 của Chính phủ⁵, trong đó xác định 10 nhóm nhiệm vụ trọng tâm và 130 nhóm nhiệm vụ cụ thể trong các lĩnh vực triển khai tại Bộ, 57 nhóm nhiệm vụ cụ thể triển khai tại tổ chức pháp chế các bộ, ngành và Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chương trình công tác trọng tâm của Bộ Tư pháp trong lĩnh vực thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính năm 2024⁶; Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ⁷, Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Bộ Tư pháp năm 2024⁸; Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật⁹. Đồng thời, thường xuyên rà soát, đôn đốc, thực hiện quyết liệt¹⁰, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, phức tạp của Bộ, của Chính phủ để giải quyết, tham mưu các giải pháp triển khai thực hiện bảo đảm tiến độ.

Sau khi Bộ Tư pháp ban hành các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, tổ chức pháp chế các bộ, ngành và Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã chủ động, kịp thời tham mưu cho bộ, ngành, địa phương ban hành các chương trình, kế hoạch công tác, các văn bản chỉ đạo để tiếp tục cụ thể hoá các

³ Như: (i) Nghị quyết số 103/2023/QH15 ngày 09/11/2023 của Quốc hội về phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; (ii) Nghị quyết số 104/2023/QH15 ngày 10/11/2023 của Quốc hội về Dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; (iii) Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội...

⁴ Như: (i) Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; (ii) Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024.

⁵ Quyết định số 68/QĐ-BTP ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

⁶ Quyết định số 3011/QĐ-BTP ngày 25/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

⁷ Quyết định số 192/QĐ-TTg ngày 22/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

⁸ Quyết định số 539/QĐ-BTP ngày 29/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

⁹ Quyết định số 364/QĐ-TCT ngày 15/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp - Tổ trưởng Tổ Công tác.

¹⁰ Trong 06 tháng đầu năm 2024 đã ban hành 55 Thông báo kết luận của Lãnh đạo Bộ.

nhiệm vụ về công tác tư pháp, pháp chế phù hợp với tình hình thực tiễn của bộ, ngành, địa phương¹¹.

- Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được Bộ Tư pháp thực hiện nghiêm, bám sát quy định tại Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 của Bộ Tư pháp¹², với nhiều nội dung, nhiệm vụ cụ thể. Bộ, ngành Tư pháp tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt chủ trương tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc cho người dân, nhất là trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm, lý lịch tư pháp, hộ tịch, quốc tịch, chứng thực...; lồng ghép việc tổ chức các hoạt động, hội nghị, hội thảo và chế độ thông tin, báo cáo... để tạo thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị; việc sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số thông qua Trục liên thông Văn bản quốc gia được thực hiện đồng bộ, mang lại nhiều tiện ích, tiết kiệm thời gian và chi phí.

Tại Bộ Tư pháp, Lãnh đạo Bộ tiếp tục chỉ đạo tăng cường các cuộc họp, chỉ đạo trực tuyến; rà soát tổng thể, ban hành Danh mục báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý của Bộ¹³; thực hiện cải cách hành chính và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO trong việc thực hiện công tác chuyên môn, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp... qua đó, đạt được một số kết quả nổi bật, như: Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) của Bộ Tư pháp tiếp tục duy trì nhóm dẫn đầu (xếp thứ 1) trong số các bộ, ngành được đánh giá; việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), hoàn thiện Cổng Dịch vụ công trực tuyến của Bộ được Lãnh đạo Bộ chỉ đạo quyết liệt, trong 06 tháng đầu năm, Bộ Tư pháp đã ban hành 11 Quyết định công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ, trong đó, đã công bố công khai đối với 154 TTHC thuộc các lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hỗ trợ tư pháp, hộ tịch, quốc tịch.

- Cùng với việc chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch đề ra, Bộ, ngành Tư pháp đã chú trọng chỉ đạo, tập trung nguồn lực triển khai các nhiệm vụ được giao thêm. Tại Bộ Tư pháp, trong 06 tháng đầu năm 2024 được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao thực hiện **113** nhiệm vụ, trong đó, đã hoàn thành **104** nhiệm vụ có thời hạn, đang tiếp tục thực hiện **09** nhiệm vụ không có thời hạn; không có nhiệm vụ quá hạn chưa hoàn thành.

¹¹ Nhiều địa phương đã ban hành sớm như: Bình Phước, Bến Tre, Cà Mau, Cao Bằng, Đồng Nai, Điện Biên, Hà Nội, Nam Định, Lạng Sơn, Ninh Thuận, Sóc Trăng, Sơn La, Thái Bình, Tiền Giang...

¹² Quyết định số 141/QĐ-BTP ngày 31/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

¹³ Quyết định số 680/QĐ-BTP ngày 17/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Công tác phối hợp giữa Bộ Tư pháp với các bộ, ngành, địa phương và giữa các Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự với các Sở, ngành tiếp tục được quan tâm, chú trọng, qua đó kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ được giao; công tác chỉ đạo, trao đổi, tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ được tăng cường, chú trọng thực hiện, gắn kết trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp, pháp chế các cấp. Trong 06 tháng đầu năm, Bộ Tư pháp đã tiếp nhận, trả lời **328** kiến nghị, đề xuất, đề nghị hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của các bộ, ngành, địa phương, trong đó, có **159** kiến nghị, đề xuất được gửi qua các báo cáo sơ kết 06 tháng đầu năm và **07** phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp gửi qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tư pháp. Còn lại **162** kiến nghị, đề xuất gửi trực tiếp đến các đơn vị thuộc Bộ để giải quyết.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TRONG CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Công tác xây dựng pháp luật

- Công tác tham mưu xây dựng, hoàn thiện pháp luật được Bộ, ngành Tư pháp xác định là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu, có nhiều đổi mới trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tập trung nguồn lực, thời gian để tham mưu, cụ thể hóa các chủ trương, định hướng của Đảng, các Nghị quyết của Quốc hội, sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tham gia tích cực, có trách nhiệm vào hoàn thiện hệ thống pháp luật, bảo đảm hành lang pháp lý để kịp thời giải quyết các vướng mắc, bất cập, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư, sản xuất kinh doanh. Trong 06 tháng đầu năm, Bộ Tư pháp, các bộ, ngành đã xây dựng, trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền **301** văn bản quy phạm pháp luật (*tăng 54 văn bản so với cùng kỳ 2023*); các địa phương ban hành **1.528** VBQPPL cấp tỉnh, **1.038** VBQPPL cấp huyện và **810** VBQPPL cấp xã. Một số bộ, ngành và địa phương đã ban hành nhiều văn bản như: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Giao thông vận tải, Sơn La, Thanh Hóa, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hà Nội...

Bộ Tư pháp đã phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành trong việc lập đề nghị, trình Chính phủ xem xét trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội thông qua Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024¹⁴ tại kỳ họp thứ 7 Quốc hội khóa XV; trình Quốc hội thông qua và cho ý kiến nhiều dự án quan trọng do Bộ Tư pháp chủ trì soạn thảo (*Luật Thủ đô, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản, Luật Công chứng...*). Tại các bộ, ngành, hồ sơ đề nghị xây dựng VBQPPL được chuẩn bị khá kỹ lưỡng, bảo đảm chất lượng các dự án theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL, được thông qua tại kỳ họp bất thường lần thứ 5, kỳ họp thứ

¹⁴ Nghị quyết số 129/2024/QH15 ngày 08/6/2024 về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024.

7 Quốc hội khóa XV¹⁵. Bộ Tư pháp cũng đã phối hợp các bộ, ngành, địa phương tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế¹⁶; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ¹⁷... qua đó, góp phần hoàn thiện quy trình xây dựng VBQPPL, nâng cao vai trò, vị thế của tổ chức pháp chế...

- Công tác thẩm định đề nghị xây dựng, dự án, dự thảo VBQPPL luôn được Bộ, ngành Tư pháp chú trọng nâng cao chất lượng, đảm bảo tiến độ theo quy định, góp phần nâng cao chất lượng các dự án, dự thảo, bảo đảm sự phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ, khả thi của hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu về nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế; tiến độ thẩm định được đẩy nhanh, nhất là “chùm” Nghị định quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật Đất đai, nhà ở, kinh doanh bất động sản, các tổ chức tín dụng để bảo đảm các luật này có hiệu lực sớm hơn dự kiến. Các báo cáo thẩm định của Bộ, ngành Tư pháp được các cơ quan, người có thẩm quyền ban hành VBQPPL đánh giá cao.

Trong 06 tháng đầu năm 2024, Bộ Tư pháp đã tổ chức thẩm định **113** đề nghị xây dựng văn bản, dự án, dự thảo VBQPPL; tổ chức Pháp chế các bộ, cơ quan ngang bộ thẩm định **233** dự thảo¹⁸; các Sở Tư pháp thẩm định **2.069** đề nghị xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân, dự thảo VBQPPL; các Phòng Tư pháp thẩm định **1.124** dự thảo VBQPPL.

- Công tác kiểm tra VBQPPL được các bộ, ngành, địa phương chỉ đạo kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát thực tiễn ban hành văn bản của các bộ, ngành, địa phương và phản ánh, kiến nghị của cơ quan báo chí, người dân, tổ chức; kết luận kiểm tra đảm bảo khách quan, chính xác; đôn đốc xử lý quyết liệt, triệt để hơn các văn bản có quy định trái pháp luật... Trong 06 tháng đầu năm, các bộ, ngành đã tiếp nhận, phân loại và kiểm tra theo thẩm quyền **1.601** VBQPPL. Tính riêng tại Bộ Tư pháp đã tiếp nhận, phân loại và kiểm tra theo thẩm quyền **1.131** văn bản, trong đó gồm **107** văn bản của các bộ, cơ quan ngang bộ, **1024** văn

¹⁵ Như: Luật Đất đai, Luật Lưu trữ (sửa đổi), Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi), Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp; Luật Đường bộ; Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; Luật Thủ đô (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cảnh vệ; Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Các tổ chức tín dụng...

¹⁶ Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18/5/2024 của Chính phủ.

¹⁷ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ.

¹⁸ Các bộ, ngành, cơ quan Trung ương thẩm định dự thảo VBQPPL nhiều: Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ Giao thông vận tải.

bản của địa phương. Các địa phương đã tiếp nhận, phân loại và kiểm tra theo thẩm quyền **2.087** VBQPPL.

- Công tác rà soát VBQPPL được Bộ Tư pháp, các bộ, ngành, địa phương quan tâm chỉ đạo, thực hiện thường xuyên, kịp thời. Trên cơ sở rà soát, các bộ, ngành, địa phương đã ban hành Danh mục VBQPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2023. Toàn Ngành đã tích cực tham mưu, triển khai kịp thời các yêu cầu, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát VBQPPL, nổi bật là: (i) Tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát VBQPPL¹⁹; (ii) Rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả điều chỉnh phương án đơn giản hóa, lộ trình xử lý VBQPPL có quy định về thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư đã giao tại các Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ giai đoạn 2017-2018²⁰; (iii) Báo cáo kết quả rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung VBQPPL có quy định vướng mắc, bất cập do cơ quan nhà nước ở Trung ương ban hành nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống người dân, góp phần thúc đẩy tăng trưởng²¹; (iv) Tham mưu, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Báo cáo của Chính phủ về kết quả thực hiện Nghị quyết số 110/2023/QH15 kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV về xem xét, xử lý kết quả rà soát hệ thống VBQPPL²² trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội tại kỳ họp thứ 7 Quốc hội khóa XV... Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp đang tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành rà soát, xử lý các vướng mắc của các thông tư đang còn hiệu lực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, giảm các thủ tục yêu cầu không cần thiết, tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của các tổ chức, doanh nghiệp và đời sống nhân dân²³.

- Công tác hợp nhất, hệ thống hóa VBQPPL và pháp điển hệ thống QPPL được Bộ Tư pháp, các tổ chức pháp chế các bộ, ngành tiếp tục quan tâm, chú trọng triển khai thực hiện, góp phần tích cực trong việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, giúp cho người dân, doanh nghiệp và các cơ quan dễ dàng hơn trong tiếp cận, áp dụng các quy định của pháp luật.

Trong 06 tháng đầu năm, Bộ Tư pháp đã tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 143/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 phê duyệt Đề án “*Nâng cao chất lượng và hiệu quả khai thác, sử dụng Bộ Pháp điển*”; các bộ, ngành, địa

¹⁹ Quyết định số 364/QĐ-TCT ngày 15/3/2024 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ.

²⁰ Báo cáo số 155/BC-TCT ngày 29/3/2024 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ.

²¹ Báo cáo số 28/BC-BTP ngày 17/01/2024 của Bộ Tư pháp.

²² Báo cáo số 135/BC-CP ngày 10/4/2024 của Chính phủ.

²³ Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 1045/TTg-PL ngày 07/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại văn bản số 699/VPCP-PL ngày 07/02/2023 của Văn phòng Chính phủ.

phương đã hoàn thành và công bố kết quả hệ thống hóa VBQPPL kỳ 2019 - 2023; ban hành Báo cáo về kết quả hệ thống hóa VBQPPL kỳ 2019 - 2023 trong toàn quốc²⁴ báo cáo Thủ tướng Chính phủ; tổ chức thẩm định kết quả pháp điển **05** đề mục²⁵; hướng dẫn nghiệp vụ pháp điển, tổ chức các hội nghị tuyên truyền, giới thiệu và hướng dẫn khai thác, sử dụng Bộ Pháp điển; tiến hành cập nhật Cơ sở dữ liệu phục vụ kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL²⁶...

2. Công tác pháp luật quốc tế

Bộ Tư pháp chú trọng thực hiện vai trò, nhiệm vụ là cơ quan đại diện pháp lý cho Chính phủ trong các tranh chấp đầu tư quốc tế trên cơ sở Quyết định số 14/2020/QĐ-TTg ngày 08/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế, nổi bật là chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cho Ban Bí thư ban hành Chỉ thị liên quan đến công tác này; phối hợp với các bộ, ngành liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ giúp Chính phủ xử lý các vấn đề pháp lý phát sinh trong hội nhập quốc tế và hướng dẫn các địa phương liên quan đến nhiều vụ việc nhà đầu tư nước ngoài có vướng mắc, khiếu kiện; tham gia đàm phán, ký kết, thực hiện điều ước, thỏa thuận, cam kết quốc tế để bảo đảm các yếu tố pháp lý²⁷; tham dự các phiên họp, phiên đàm phán quốc tế²⁸; tiếp tục tham mưu thực hiện quyền, nghĩa vụ theo cam kết mà Việt Nam tham gia hoặc là thành viên...

Trong 06 tháng đầu năm, Bộ Tư pháp đã thẩm định **12** điều ước quốc tế; góp ý **132** điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế; cấp **04** ý kiến pháp lý cho các Hiệp định vay nước ngoài. Đã tiếp nhận, chuyển giao cho các cơ quan có thẩm quyền nước ngoài **830** hồ sơ; tiếp nhận và chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền trong nước **439** hồ sơ của cơ quan có thẩm quyền nước ngoài về ủy thác tư pháp. Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp đã tổ chức các lớp tập huấn kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về pháp luật quốc tế và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế cho đội ngũ công chức, viên chức làm công tác pháp luật, pháp chế ở Trung ương, địa phương, qua

²⁴ Báo cáo số 253/BC-BTP ngày 21/6/2024 của Bộ Tư pháp.

²⁵ Gồm các đề mục: Kinh doanh bảo hiểm; Tổ chức, quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế ở Việt Nam; Phòng, chống thiên tai; Hợp tác xã; Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

²⁶ Đã cập nhật 1.555 VBQPPL do các cơ quan ban hành gửi đến phục vụ cho công tác kiểm tra văn bản (gồm 185 văn bản của các bộ, cơ quan ngang bộ và 1.370 văn bản của HĐND, UBND cấp tỉnh); tổ chức rà soát, xác định hiệu lực của hơn 300 văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn theo từng lĩnh vực để làm cơ sở pháp lý phục vụ công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản...

²⁷ Như: (i) Đàm phán Hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư Việt Nam – Thụy Sĩ; (ii) Phiên đàm phán lần thứ 6 nâng cao Hiệp định Thương mại tự do ASEAN - Trung Quốc (ACFTA); (iii) Phiên đàm phán lần thứ 4 Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện Việt Nam và Các Tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất (UAE)...

²⁸ Như: (i) Tham gia họp các Ủy ban trong khuôn khổ thực thi Hiệp định Đối tác tiến bộ và toàn diện xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); (ii) Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA); (iii) Tham gia khóa họp lần thứ 33 Ủy ban Liên hợp quốc về phòng, chống tội phạm và tư pháp hình sự; (iv) Tham gia thảo luận dự thảo Quy chuẩn (SOP) về quản lý trường hợp hồi hương và tái hòa nhập nạn nhân bị mua bán giữa Việt Nam và Campuchia; (v) Tham gia phiên trừ bị để chuẩn bị nội dung cho ASLOM 22 và ALAWMN và tham gia Đoàn công tác liên ngành của Việt Nam tham dự các phiên họp, Hội nghị; (vi) Tham gia đàm phán vòng 4 xây dựng Thỏa thuận toàn cầu về ô nhiễm nhựa; (vii) Đàm phán các Hiệp định thương mại tự do (FTA) song phương, đa phương...

đó góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tham mưu trong công tác giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế.

3. Công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật; quản lý xử lý vi phạm hành chính

3.1. Công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật tiếp tục được các bộ, ngành, địa phương quan tâm, chú trọng triển khai thực hiện, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành, gắn kết chặt chẽ với công tác xây dựng pháp luật, nổi bật là: triển khai kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao²⁹; tham mưu kịp thời các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi hoặc sửa đổi theo thẩm quyền các văn bản nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, cản trở hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp cũng như đời sống của Nhân dân và các vấn đề mới phát sinh; quyết liệt đôn đốc, đề ra các giải pháp để hạn chế việc chậm, nợ ban hành văn bản quy định chi tiết; kịp thời tham mưu cho Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024³⁰, trong đó, tập trung theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành, về: (i) Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về an toàn thực phẩm; (ii) Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về quản lý thuế; (iii) Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm. Đồng thời, Bộ Tư pháp đã phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc quyết liệt việc ban hành văn bản quy định chi tiết; tổ chức hội nghị, hội thảo về công tác thi hành pháp luật³¹...

3.2. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính: Bộ, ngành Tư pháp tiếp triển khai thực hiện hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính (VPHC) và các văn bản hướng dẫn thi hành; các bộ, ngành đang tích cực rà soát, sửa đổi, bổ sung nhiều Nghị định quy định xử lý VPHC trong các lĩnh vực cụ thể³², bảo đảm phù hợp với các VBQPPL liên quan và tình hình thực tế. Tại Bộ Tư pháp thể chế về xử lý vi phạm hành chính được quan tâm chỉ đạo hoàn thiện³³; tiếp tục xây dựng

²⁹ Tại Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ.

³⁰ Quyết định số 192/QĐ-TTg ngày 22/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

³¹ Như: (i) Tổ chức Hội thảo về “Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” tại Thành phố Hà Nội; (ii) Tổ chức 02 Hội thảo về “Triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật” tại Thành phố Hồ Chí Minh và Thành phố Hà Nội.

³² Như: (i) Nghị định quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; (ii) Nghị định thay thế Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng; (iii) Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường...

³³ Như: (i) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã; (ii) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử

Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính bảo đảm khả thi, hiệu quả, đúng quy định pháp luật về đầu tư công³⁴; tăng cường kiểm tra liên ngành tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính³⁵; đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu và truyền thông về xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật³⁶; tiếp tục đẩy mạnh việc hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cho các bộ, ngành, địa phương³⁷.

4. Công tác truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật; đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- *Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL)*: Trong 06 tháng đầu năm, Bộ Tư pháp đã chủ động, kịp thời tham mưu cho Hội đồng Phối hợp PBGDPL Trung ương ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai công tác PBGDPL trên toàn quốc³⁸, trong đó chú trọng triển khai các Luật, Nghị quyết được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 6, Kỳ họp thứ 7, tổ chức các cuộc họp, các buổi làm việc của Hội đồng với các bộ, ban, ngành...; kịp thời tham mưu, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2024-2030*”³⁹; tích cực phối hợp, tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo, tọa đàm, buổi làm việc với các bộ, ngành, địa phương nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL

lý vi phạm hành chính; (iii) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; (iv) Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2023/TT-BTP ngày 16/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; (v) Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2021/TT-BTP ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP của Chính phủ...

³⁴ Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định số 737/QĐ-BTP ngày 25/4/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính - Giai đoạn 1.

³⁵ Quyết định số 542/QĐ-BTP ngày 01/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024.

³⁶ Như: (i) Bộ Tư pháp thường xuyên cử báo cáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác xử lý vi phạm hành chính tại các bộ, ngành, địa phương (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành phố Hà Nội, Bình Thuận, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bắc Kạn, Vĩnh Phúc, Hậu Giang, Lạng Sơn, Tuyên Quang, Thái Bình, Hà Giang...); (ii) Tổ chức 06 Hội nghị chuyên sâu pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật...

³⁷ Trong 6 tháng đầu năm 2024, Bộ Tư pháp đã tổ chức Hội thảo “Bàn về giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong xử lý vi phạm hành chính” tại Thành phố Hà Nội; ban hành 35 văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của các bộ, ngành, địa phương.

³⁸ Như: (i) Quyết định số 51/QĐ-HĐPH ngày 04/4/2024 về ban hành Kế hoạch hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL Trung ương năm 2024; (ii) Hướng dẫn phổ biến các luật, nghị quyết mới được Quốc hội khoá XV thông qua, Chỉ thị số 23/CT-TTg và triển khai một số nhiệm vụ PBGDPL dịp Tết Giáp Thìn năm 2024; (iii) Hướng dẫn thực hiện công tác PBGDPL, hoà giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024; (iv) Hướng dẫn phổ biến Luật Đất đai năm 2024 và đơn đốc thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”; (v) Kế hoạch số 2652/KH-HĐPH ngày 23/5/2024 về kiểm tra của Hội đồng năm 2024.

³⁹ Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 04/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

trên toàn quốc⁴⁰... Các tổ chức pháp chế bộ, ngành và tư pháp địa phương tiếp tục triển khai hiệu quả các đề án, văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành về PBGDPL, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác PBGDPL trên toàn quốc.

Bên cạnh đó, Bộ, ngành Tư pháp tiếp tục đổi mới hình thức PBGDPL, trong đó chú trọng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL bằng nhiều hình thức phong phú, góp phần đưa pháp luật đến với người dân, doanh nghiệp một cách nhanh chóng, kịp thời, tiết kiệm chi phí và có sức lan tỏa rộng rãi, điển hình như: Thành lập các fanpage, zalo để cung cấp thông tin pháp luật⁴¹; tích cực thực hiện PBGDPL thông qua các Cổng/Trang thông tin điện tử PBGDPL⁴²... Việc đăng tải các văn bản pháp luật, nhất là những văn bản pháp luật mới ban hành, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật lên Cổng/Trang thông tin điện tử của bộ, cơ quan, tổ chức ở Trung ương và địa phương ngày càng được chú trọng. Một số cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đã chủ động nghiên cứu xây dựng và đưa vào thử nghiệm sử dụng ứng dụng trí tuệ AI để PBGDPL⁴³. Trong 06 tháng đầu năm, các bộ, ngành, địa phương đã tổ chức **305.128** cuộc tuyên truyền pháp luật cho hơn **24** triệu lượt người; tổ chức **4.154** cuộc thi cho khoảng **4** triệu lượt người dự thi; phát hơn **22** triệu tài liệu tuyên truyền, PBGDPL.

- *Công tác đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật* tiếp tục bám sát các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao⁴⁴ và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; tăng cường kiểm tra

⁴⁰ Như: (i) Tọa đàm về tình hình triển khai công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường tại Thành phố Hồ Chí Minh; (ii) Tọa đàm đánh giá hiệu quả mô hình tủ sách pháp luật ở cơ sở tại tỉnh Hải Dương; (iii) Tọa đàm “Giải pháp nâng cao hiệu quả văn hóa đọc sách pháp luật” năm 2024 tại Thành phố Hà Nội; (iv) Cuộc thi tìm hiểu pháp luật về đất đai E-Golden năm 2024 cho đối tượng là sinh viên chính quy văn bằng 1 hiện đang theo học tại các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn Thành phố Hà Nội; (v) Tổ chức biên tập, đăng tải các Tài liệu giới thiệu Luật mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 6, kỳ họp bất thường lần thứ 5...

⁴¹ Một số địa phương đã thành lập fanpage như: Lào Cai, Bắc Kạn, Đồng Nai, Tuyên Quang, Quảng Trị, Bạc Liêu, Nghệ An...; Cục PBGDPL - Bộ Tư pháp hiện nay đang vận hành fanpage Cục PBGDPL có tích xanh trên mạng xã hội Facebook với hơn 5.000 người theo dõi. Một số bộ, ngành thực hiện PBGDPL trên Zalo như: Bộ Nội vụ, Bộ Công Thương, Bộ Tư pháp...

⁴² Hiện nay có 07 bộ, ngành và 46 địa phương đã vận hành Cổng/Trang Thông tin điện tử PBGDPL; 17 địa phương còn lại đang vận hành chuyên mục PBGDPL thuộc Cổng/Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể, trong đó: 2 bộ, ngành đã vận hành Cổng Thông tin điện tử về PBGDPL (Bộ Xây dựng, Ủy ban Dân tộc) và 05 bộ đã vận hành Trang Thông tin điện tử về PBGDPL (Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Thông tin và Truyền thông); 06 địa phương đã vận hành Cổng Thông tin điện tử về PBGDPL (Bắc Kạn, Hậu Giang, Quảng Nam, Thành phố Hồ Chí Minh, Thái Nguyên và Vĩnh Long); 40 địa phương đã vận hành Trang Thông tin điện tử về PBGDPL (An Giang, Bắc Giang, Bến Tre, Bình Định, Cà Mau, Cần Thơ, Cao Bằng, Đắk Lắk, Đắk Nông, Điện Biên, Đồng Nai, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Nam, Thành phố Hà Nội, Hải Dương, Hải Phòng, Hòa Bình, Khánh Hòa, Kon Tum, Lai Châu, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Lào Cai, Long An, Nghệ An, Ninh Bình, Ninh Thuận, Phú Thọ, Quảng Ninh, Sóc Trăng, Sơn La, Tây Ninh, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế, Tiền Giang, Trà Vinh, Tuyên Quang, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bạc Liêu, Bắc Ninh, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Đà Nẵng, Hà Giang, Hà Tĩnh, Hưng Yên, Kiên Giang, Nam Định, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Trị, Thái Bình).

⁴³ Cục Thông tin đối ngoại, Bộ Thông tin và Truyền thông; Công ty LuậtVietnam...

⁴⁴ Tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”...

công tác đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024⁴⁵. Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định hướng dẫn nội dung tiêu chí, chỉ tiêu “tiếp cận pháp luật” trong đánh giá nông thôn mới và đô thị văn minh⁴⁶. Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã chủ động, kịp thời tham mưu đưa nội dung, nhiệm vụ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật vào chương trình, kế hoạch và văn bản chỉ đạo liên quan đến công tác PBGDPL năm 2024 của địa phương. Qua tổng hợp báo cáo của địa phương về đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023, đến nay có **10.177/10.578** đơn vị cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (đạt 96.1%).

- *Công tác hòa giải ở cơ sở* tiếp tục được Bộ Tư pháp, các địa phương chú trọng triển khai thực hiện có hiệu quả; thực hiện nghiêm Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, nổi bật, như: Tham mưu Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030”⁴⁷; tổng kết, đánh giá 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở⁴⁸; chú trọng công tác chỉ đạo, hướng dẫn địa phương thực hiện tốt công tác củng cố, kiện toàn mạng lưới tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên; tăng cường kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở⁴⁹; đẩy mạnh việc tổ chức hội nghị, hội thảo tập huấn cho đội ngũ tập huấn viên các cấp về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng tập huấn cho hòa giải viên ở cơ sở.

Trong 06 tháng đầu năm, cả nước tiếp nhận hơn **46.627** vụ việc hòa giải, tổng số vụ việc được hòa giải **45.112** vụ việc, số vụ việc hòa giải thành **37.628** vụ việc, đạt tỉ lệ 83,4%, qua đó góp phần quan trọng trong ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Một số địa phương có tỷ lệ hoà giải thành rất cao (*An Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bến Tre, Bình Dương, Đồng Nai, Đồng Tháp, Hà Tĩnh, Hậu Giang, Thành phố Hồ Chí Minh, Hưng Yên, Khánh Hòa, Long An, Tiền Giang, Trà Vinh, Vĩnh Long đạt trên 90%*) và nhiều địa phương có cách làm hay, sáng tạo, phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế tại địa bàn.

- *Trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa*, Bộ Tư pháp đã tổng kết đánh giá kết quả 05 năm thực hiện Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, từ đó đề xuất sửa đổi, bổ sung nhằm khắc phục một số bất cập, hạn chế cho phù hợp; kịp thời hướng dẫn, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ theo yêu cầu của Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ⁵⁰; phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành

⁴⁵ Quyết định số 1031/QĐ-BTP ngày 04/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

⁴⁶ Quyết định số 1143/QĐ-BTP ngày 20/6/2024 thay thế Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

⁴⁷ Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

⁴⁸ Báo cáo số 189/BC-BTP ngày 26/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

⁴⁹ Tại tỉnh Bình Phước.

⁵⁰ Công văn số 2980/BTP-PBGDPL ngày 30/5/2024 của Bộ Tư pháp hướng dẫn, chỉ đạo triển khai một số nhiệm vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và Nghị quyết số 66/NQ-CP.

có liên quan triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo các văn bản chỉ đạo của Chính phủ; tăng cường tổ chức các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa⁵¹, tổ chức các buổi làm việc với đại diện Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, VCCI, Hội Luật gia Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư... nhằm đánh giá, nắm bắt khó khăn, vướng mắc và nhu cầu, đề xuất, kiến nghị trong triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa⁵².

5. Công tác thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính

5.1. Về công tác thi hành án dân sự: Bộ Tư pháp đã chỉ đạo Hệ thống thi hành án dân sự (THADS) tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; các Thông báo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự, thi hành án hành chính được Quốc hội, Chính phủ giao; phối hợp với các cấp, các ngành tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xử lý dứt điểm các vụ việc có điều kiện thi hành án, nhất là các vụ việc trọng điểm, các vụ việc phức tạp, kéo dài, xử lý thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế và án tín dụng, ngân hàng; công tác phối hợp với các bộ, ngành⁵³ và cấp ủy địa phương tiếp tục được thực hiện kịp thời, chặt chẽ, đảm bảo sự chỉ đạo thống nhất từ Trung ương đến địa phương, góp phần tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thi hành án, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi hành án dân sự. Ban chỉ đạo THADS các cấp tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, kịp thời giải quyết các vụ án lớn, phức tạp, kéo dài.

Bên cạnh đó, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong THADS tiếp tục được Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS lãnh đạo, chỉ đạo sát sao với nhiều giải pháp quyết liệt trong toàn Hệ thống THADS, như: Kịp thời ban hành và triển khai thực hiện tốt Kế hoạch phòng, chống tham nhũng trong Hệ thống THADS năm 2024⁵⁴; Kế hoạch kiểm tra công tác THADS năm 2024 và tổ chức Hội nghị trực

⁵¹ Như: (i) Tổ chức 03 Hội thảo, tọa đàm về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương; (ii) Tổ chức Hội nghị tập huấn về Luật Đất đai năm 2024 cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Bình Dương.

⁵² Trong 6 tháng đầu năm, có 22 Bộ, cơ quan, địa phương (UBND cấp tỉnh, Sở Tư pháp) ban hành Kế hoạch, văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn, gồm: Bộ Quốc phòng, An Giang, Cà Mau, Tiền Giang, Bà Rịa – Vũng Tàu, Thừa Thiên Huế, Bắc Kan, Kiên Giang, Đồng Tháp, Long An, Bến Tre, Ninh Thuận, Hòa Bình, Sóc Trăng, Hà Nam, Tây Ninh, Hưng Yên, Ninh Thuận, Đà Nẵng, Bình Phước, Thành phố Hồ Chí Minh, Tuyên Quang.

⁵³ Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Nội chính, Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bảo hiểm xã hội...

⁵⁴ Quyết định số 217/QĐ-TCTHADS ngày 28/02/2024.

tuyển quán triệt, triển khai Công văn 693-CV/BCSD ngày 11/01/2024 của Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp về việc lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác THADS; Kế hoạch số 196-KH/BCSD ngày 26/4/2024 triển khai thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; tổ chức Hội nghị trực tuyến quán triệt, triển khai chương trình hành động của Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp và Kế hoạch số 196-KH/BCSD nêu trên về phòng, chống tham nhũng tiêu cực trong Hệ thống THADS; ban hành văn bản chỉ đạo triển khai, hướng dẫn về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, sai phạm trong Hệ thống THADS ...

- Kết quả THADS 09 tháng đầu năm 2024⁵⁵:

Về việc: Tổng số phải thi hành **679.962** việc, trong đó số có điều kiện thi hành là **618.908** việc. Đã thi hành xong **403.769** việc, tăng **21.711** việc (*tăng 5,68% so với cùng kỳ năm 2023*); đạt tỉ lệ **65,24%**. Một số địa phương đạt kết quả cao về việc như: Lai Châu, Lào Cai, Điện Biên, Bắc Kạn, Tuyên Quang...

Về tiền: Tổng số phải thi hành hơn **459.257** tỷ đồng, trong đó, số có điều kiện thi hành hơn **264.574** tỷ đồng. Đã thi hành xong hơn **73.015** tỷ đồng; tăng hơn **2.736** tỷ đồng (*tăng 3,89% so với cùng kỳ năm 2023*), đạt tỉ lệ **27,60%** (*giảm 4,86% so với cùng kỳ năm 2023*). Một số địa phương đạt tỷ lệ cao về tiền như: Cao Bằng, Quảng Ngãi, Đắk Nông...

Riêng về thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế: Tổng số phải thi hành **6.396** việc, với số tiền trên **95.041** tỷ đồng. Số có điều kiện thi hành là **4.779** việc, với số tiền trên **51.044** tỷ đồng. Đã thi hành xong **2.117** việc, với số tiền trên **11.387** tỷ đồng.

Kết quả thi hành các vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo⁵⁶: **Về việc:** Đã thi hành xong **45/153, 07** vụ việc đã xử lý xong hết tài sản, đã xác minh và phân loại chưa có điều kiện thi hành án (theo Điều 44a Luật THADS); đang tiếp tục tổ chức thi hành **85** vụ việc và **16** vụ việc cơ quan THADS chưa thụ lý do Tòa án chưa xét xử phúc thẩm. **Về tiền:** Đã thi hành xong **85.465** tỷ đồng, còn phải thi hành là **83.031** tỷ đồng. Riêng 8 tháng đầu năm 2024 (từ ngày 01/10/2023 đến 31/5/2024), các cơ quan THADS đã xử lý tài sản, thu hồi được số tiền trên **9.243** tỷ đồng.

5.2. Về công tác theo dõi thi hành án hành chính:

Các cơ quan THADS tiếp tục thực hiện nghiêm trách nhiệm, chức năng theo dõi thi hành án hành chính (THAHC) theo quy định của Luật Tố tụng hành chính, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ

⁵⁵ Tính từ ngày 01/10/2023 đến 30/6/2024.

⁵⁶ Theo Công văn số 6260-CV/BNCTW ngày 05/02/2024 của Ban Nội chính Trung ương.

về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Kế hoạch triển khai công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và THAHC năm 2024⁵⁷.

Kết quả theo dõi THAHC 06 tháng đầu năm, Tòa án nhân dân các cấp đã chuyển giao cho cơ quan THADS **1.387** bản án hành chính. Các cơ quan THSDS thực hiện theo dõi **1.387** việc, trong đó, số cũ chuyển sang là **776** việc, số tiếp nhận mới là **611** việc; các cơ quan THADS đã thi hành xong **400** việc (*tăng 184 bản án so với cùng kỳ năm 2023*); đang tiếp tục thi hành **979** bản án.

6. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực; nuôi con nuôi; lý lịch tư pháp; đăng ký biện pháp bảo đảm; bồi thường nhà nước

6.1. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực: Thể chế pháp luật trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực tiếp tục được chú trọng, hoàn thiện⁵⁸; việc triển khai Đề án “Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc” đạt được nhiều kết quả nổi bật, như: (i) Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử tiếp tục được kết nối, chia sẻ dữ liệu thông suốt với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các dữ liệu khác⁵⁹; (ii) Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ được triển khai đồng bộ, cơ bản đáp ứng được yêu cầu đề ra, nhất là việc số hóa sổ hộ tịch⁶⁰, việc thực hiện liên thông 02 nhóm TTHC: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng phí⁶¹, việc liên thông các nhóm thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và Đăng ký kết hôn...; công tác kiểm tra, đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác hộ tịch được chú trọng đẩy mạnh. Bên cạnh đó, Bộ, ngành Tư pháp đang tập trung triển

⁵⁷ Quyết định 340/QĐ-BTP ngày 12/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

⁵⁸ Như: (i) Ban hành Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch và Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; (ii) Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực...

⁵⁹ Về dữ liệu: Tính từ ngày 01/1/2024 đến hết ngày 12/6/2024, trên hệ thống đã ghi nhận: **786.495** trường hợp đăng ký khai sinh; **293.688** trường hợp đăng ký kết hôn; **291.168** trường hợp đăng ký khai tử, **633.262** trường hợp cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, **2.207** trường hợp đăng ký giám hộ, **8.033** trường hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con; **1.005** trường hợp nhận nuôi con nuôi, **64.143** trường hợp cải chính, thay đổi, bổ sung hộ tịch; **1.060** trường hợp xác định lại dân tộc.

⁶⁰ Tính đến nay, các tỉnh/thành phố đều xây dựng kế hoạch và triển khai số hóa dữ liệu hộ tịch; Số Sổ hộ tịch đã được số hóa là **2.524.892** sổ với hơn **60** triệu dữ liệu, trong đó, đã cập nhật vào CSDLHTĐT trên **50** triệu dữ liệu, trong đó có 08 tỉnh, thành đã hoàn thành số hóa và đẩy dữ liệu vào CSDLHTĐT (Bình Thuận, Sóc Trăng, Hà Tĩnh, Tây Ninh, Bạc Liêu, Khánh Hòa, Tuyên Quang, Bắc Giang).

⁶¹ Tính từ ngày 10/7/2023 đến 15 giờ 00 ngày 13/6/2024 như sau: Tổng số hồ sơ có yêu cầu thực hiện liên thông TTHC liên quan đến đăng ký khai sinh: **1.036.158** hồ sơ, trong đó: 958.994 hồ sơ đã hoàn thành (chiếm 92,6%), 59.311 hồ sơ từ chối giải quyết (chiếm 5,72%), 17.853 hồ sơ đang giải quyết (chiếm 1,68%). Tổng số hồ sơ có yêu cầu thực hiện liên thông TTHC liên quan đến đăng ký khai tử: **236.082** hồ sơ, trong đó: 225.070 hồ sơ đã hoàn thành (chiếm 95,3%), 6.996 hồ sơ từ chối giải quyết (chiếm 2,96%), 4.016 hồ sơ đang giải quyết (chiếm 1,74%).

khai các nhiệm vụ tổng kết Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024.

Việc hướng dẫn, giải đáp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình áp dụng quy định pháp luật quốc tịch được Bộ, ngành Tư pháp quan tâm chú trọng thực hiện, nhất là việc triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 402/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên Hợp quốc và Tiêu Đề án 2⁶². Trong 06 tháng đầu năm, Bộ Tư pháp đã trả lời kết quả tra cứu quốc tịch Việt Nam đối với **1.468** trường hợp; đã thay mặt Chính phủ thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ ký trình Chủ tịch nước ký Quyết định cho phép **2.164** trường hợp được nhập quốc tịch Việt Nam, thôi quốc tịch Việt Nam và được trở lại quốc tịch Việt Nam.

Các địa phương tiếp tục triển khai hiệu quả việc chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, cấp bản sao điện tử từ sổ gốc theo quy định của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, để kịp thời đảm bảo giá trị pháp lý của giấy tờ, tài liệu do tổ chức, cá nhân nộp qua Cổng dịch vụ công Quốc gia; tăng cường công tác kiểm tra⁶³, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về công tác chứng thực tại địa phương⁶⁴. Trong 06 tháng đầu năm, trên toàn quốc đã chứng thực hơn **36** triệu bản sao (*giảm 1,8% so với cùng kỳ năm 2023*); thực hiện được hơn **3,8** triệu việc chứng thực chữ ký (*tăng 3,35% so với cùng kỳ năm 2023*) và hơn **868** nghìn việc chứng thực hợp đồng, giao dịch (*tăng 5% so với cùng kỳ năm 2023*).

6.2. Về công tác nuôi con nuôi: Bộ, ngành Tư pháp tiếp tục triển khai thực hiện tốt Công ước La hay năm 1993, Luật Nuôi con nuôi, các văn bản hướng dẫn thi hành và các văn bản chỉ đạo của cấp trên⁶⁵; công tác quản lý nhà nước về con nuôi, công tác phối hợp liên ngành trong giải quyết việc nuôi con nuôi được tăng cường, triển khai đồng bộ, trong đó tập trung vào các hoạt động đánh giá nhiệm vụ theo dõi tình hình thực hiện việc nuôi con nuôi trong nước của Ủy ban nhân dân cấp xã, tập huấn nghiệp vụ nuôi con nuôi để phòng ngừa tình trạng nuôi con nuôi trái pháp luật, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về nuôi con nuôi, góp phần

⁶² Bộ Tư pháp đã tổ chức 04 Đoàn công tác tại địa phương để triển khai nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 402/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (tại Quảng Bình, Lao Cai, Thừa Thiên Huế, Kiên Giang).

⁶³ Tại tỉnh Hải Dương.

⁶⁴ Tại Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Thừa Thiên Huế.

⁶⁵ Như: (i) Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em; (ii) Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 112/QĐ-TTg ngày 22/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021-2030; (iii) Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được giao tại Công văn số 1153/VPCP-PL ngày 23/02/2022 của Văn phòng Chính phủ về báo cáo tổng kết thi hành Luật Nuôi con nuôi và Công ước La Hay 1993; (iv) Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện có hiệu quả Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi...

tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các địa phương⁶⁶; công tác hoàn thiện thể chế lĩnh vực nuôi con nuôi được quan tâm, chú trọng⁶⁷; việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hiệu quả cho hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực nuôi con nuôi tiếp tục được đẩy mạnh⁶⁸; thực hiện tốt các nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan Trung ương về con nuôi quốc tế.

Trong 06 tháng đầu năm, các địa phương đã giải quyết **1.451** trường hợp nuôi con nuôi trong nước, tăng **61** trường hợp (*tăng 4,4% so với cùng kỳ năm 2023*), trong đó có một số địa phương có tỷ lệ nuôi con nuôi trong nước nhiều như: Thành phố Hà Nội, Nghệ An, Quảng Ninh, Thanh Hoá, Thành phố Hồ Chí Minh, An Giang; các cơ quan có thẩm quyền giải quyết **138** trường hợp nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài, tăng **46** trường hợp (*tăng 50% so với cùng kỳ năm 2023*). Thực hiện việc đánh giá, theo dõi tình hình phát triển của trẻ em Việt Nam được nhận làm con nuôi nước ngoài thông qua việc Bộ Tư pháp tiếp nhận, tổng hợp được 550 báo cáo về tình hình hòa nhập phát triển của trẻ em; tiếp nhận và phối hợp với Sở Tư pháp tỉnh/thành phố cung cấp thông tin đối với 20 đề nghị hỗ trợ thông tin về nguồn gốc của trẻ em đã được giải quyết làm con nuôi nước ngoài. Hoàn thành thủ tục gia hạn Giấy phép hoạt động cho **02** tổ chức con nuôi nước ngoài; thẩm định **01** hồ sơ gia hạn và **04** hồ sơ xin cấp Giấy phép hoạt động trong lĩnh vực con nuôi.

6.3. Về công tác lý lịch tư pháp: Bộ, ngành Tư pháp tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành; thể chế trong lĩnh vực lý lịch tư pháp (LLTP) tiếp tục được quan tâm hoàn thiện⁶⁹, nổi bật là ngày 19/6/2024, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư số 06/2024/TT-BTP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu và mẫu sổ LLTP; tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ, Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu LLTP tạo thuận lợi cho người dân,

⁶⁶ Tập huấn nghiệp vụ về đăng ký con nuôi trong nước cho tỉnh Thái Nguyên, Bắc Kạn, Hậu Giang, Cần Thơ, Nam Định...

⁶⁷ Như: (i) Trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về nuôi con nuôi; (ii) Đang nghiên cứu, xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2011/TT-BTP ngày 21/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc quản lý Văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam và Thông tư số 11/2021/TT-BTP ngày 28/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; (iii) Xây dựng Thông tư hướng dẫn nghiệp vụ công tác xã hội trong việc giải quyết nuôi con nuôi.

⁶⁸ Như: (i) Tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần của Bộ Tư pháp đối với các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực nuôi con nuôi; (ii) Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, không để phát sinh thủ tục, quy định không cần thiết, không phù hợp, thiếu khả thi (như cắt giảm Phiếu LLTP trong hồ sơ đăng ký nuôi con nuôi).

⁶⁹ Như: (i) Tiếp tục chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp; (ii) Xây dựng dự thảo Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp trong lĩnh vực LLTP và Thông tư quy định về tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng đối với chức danh LLTP; (iii) Xây dựng Đề án sửa đổi Thông tư số 244/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin LLTP; (iv) Xây dựng Đề án đổi mới tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm LLTP quốc gia từ nay đến năm 2030...

doanh nghiệp⁷⁰; công tác phối hợp liên ngành tiếp tục được tăng cường, nhất là phối hợp trao đổi, cung cấp, tra cứu, xác minh thông tin để xây dựng Cơ sở dữ liệu và cấp Phiếu LLTP; ứng dụng công nghệ thông tin được đẩy mạnh, chú trọng thực hiện; hệ thống phần mềm quản lý thông tin LLTP trong toàn ngành được nâng cấp, bảo đảm thông tin được cung cấp và tiếp nhận đầy đủ, chính xác, kịp thời...

Đặc biệt, Bộ Tư pháp đã phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an và Thành phố Hà Nội, tỉnh Thừa Thiên Huế tổ chức thí điểm cấp Phiếu LLTP trên ứng dụng VneID từ ngày 22/4/2024. Việc thí điểm này đã tạo thêm một sự lựa chọn mới thuận lợi cho người dân được cấp Phiếu LLTP, hiện đại, được người dân đón nhận rất tích cực, tạo tiền đề quan trọng cho việc nhân rộng triển khai trong toàn quốc (*tính đến cuối tháng 6, ở Thành phố Hà Nội có khoảng 60%, Thừa Thiên Huế có khoảng 70% yêu cầu cấp phiếu được thực hiện qua phương thức này*).

Trong 06 tháng đầu năm, Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia đã tiếp nhận và xử lý được **219.207** thông tin⁷¹ (*tăng 46% so với cùng kỳ năm 2023*); cung cấp cho các Sở Tư pháp **33.800** thông tin; cập nhật và tạo lập, tích hợp vào Cơ sở dữ liệu **158.411** thông tin⁷² (*tăng 45,20% so với cùng kỳ năm 2023*). Các Sở Tư pháp đã cấp được **609.054** phiếu LLTP⁷³ (*tăng 5,1% so với cùng kỳ 2023*). Một số địa phương có số lượng phiếu cấp nhiều như: Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hà Nội, Nghệ An, Thanh Hoá, Cần Thơ, An Giang, Đồng Nai, Hải Phòng, Nam Định, Hải Dương.

6.4. Về công tác đăng ký biện pháp bảo đảm: Thể chế về lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm được hoàn thiện, nhất là Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư số 01/2024/TT-BTP ngày 01/02/2024 về bãi bỏ một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về đăng ký biện pháp bảo đảm⁷⁴; công tác hướng dẫn nghiệp vụ, tập huấn, kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm

⁷⁰ Như: (i) Phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Công an nghiên cứu giải pháp triển khai thí điểm cấp Phiếu LLTP trên ứng dụng VneID tại Thành phố Hà Nội và tỉnh Thừa Thiên Huế. Ngày 21/6/2024, Bộ Tư pháp đã tổ chức sơ kết thí điểm cấp Phiếu LLTP trên ứng dụng VneID và chuẩn bị mở rộng thí điểm trên toàn quốc...; (ii) Thực hiện phân quyền cho Sở Tư pháp khai thác, tra cứu tại Cơ sở dữ liệu tại Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia để cấp phiếu LLTP (tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 12/6/2024 đã có 101.617 hồ sơ được tra cứu), trên cơ sở đó Bộ Tư pháp tiếp tục hoàn thiện các tính năng và thực hiện phân quyền chính thức; (iii) Rà soát, phối hợp với Văn phòng Chính phủ xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 11/6/2024 phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính liên quan đến Phiếu LLTP...

⁷¹ Gồm: **146.590** bản LLTP điện tử; **36.693** thông tin LLTP bổ sung; **35.924** thông tin Giấy Chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù.

⁷² Gồm: 122.058 bản LLTP điện tử, lập mới và bổ sung 554 thông tin thuộc thẩm quyền; 17.965 thông tin LLTP bổ sung điện tử; 17.834 Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù, Giấy chứng nhận đặc xá.

⁷³ Trong đó có 260.442 Phiếu LLTP số 1 và 348.612 Phiếu LLTP số 2.

⁷⁴ Bãi bỏ toàn bộ nội dung của 02 Thông tư gồm: (i) Thông tư số 01/2019/TT-BTP ngày 17/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng tàu bay, tàu biển; (ii) Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

được tăng cường⁷⁵; việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm được tăng cường, nhất là việc hoàn thiện một số chức năng của phần mềm đăng ký trực tuyến⁷⁶, hoàn thiện giải pháp kỹ thuật để sử dụng tài khoản định danh điện tử của cá nhân (tài khoản VneID) trên Hệ thống đăng ký trực tuyến về biện pháp bảo đảm và tiếp tục quản lý, vận hành Hệ thống đăng ký trực tuyến hoạt động ổn định đáp ứng yêu cầu đặt ra của công tác đăng ký, cung cấp thông tin...

Trong 06 tháng đầu năm, các Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản đã tiếp nhận và giải quyết **619.714** phiếu đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng, thông báo kê biên; phiếu cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản để THADS và phiếu yêu cầu thông báo về việc thế chấp phương tiện giao thông⁷⁷ (tăng 11% so với cùng kỳ năm 2023), trong đó, tỷ lệ đăng ký trực tuyến đạt mức cao với **86,7%** (tăng 3,7% so với cùng kỳ năm 2023).

Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp tiếp tục cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm cho các cơ quan có thẩm quyền, quản lý, cấp mã số sử dụng cơ sở dữ liệu về biện pháp bảo đảm theo quy định⁷⁸.

6.5. Về công tác bồi thường nhà nước: Bộ, ngành Tư pháp tiếp tục tập trung thực hiện hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật⁷⁹, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ⁸⁰ công tác bồi thường nhà nước tiếp tục được quan tâm, chú trọng; công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra công tác bồi thường nhà nước được tăng cường⁸¹; công tác hướng dẫn nghiệp vụ giải quyết bồi thường, xử lý đơn, giải

⁷⁵ Như: (i) Đã tổ chức 03 Hội nghị “Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ kiểm tra công tác đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất” cho các cơ quan có thẩm quyền quản lý nhà nước và cơ quan có thẩm quyền đăng ký biện pháp bảo đảm bằng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của 63/63 thành, phố trực thuộc Trung ương; (ii) Tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng giải quyết công việc cho viên chức, người lao động tại các Trung tâm Đăng ký; (iii) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho các địa phương về công tác đăng ký biện pháp bảo đảm (Bình Phước, Tiền Giang, Sơn La, Bến Tre, Ninh Thuận, Quảng Ninh, Sóc Trăng, Tuyên Quang...).

⁷⁶ Như: (i) Hoàn thành việc kết nối, chia sẻ dữ liệu thông tin về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ với Hệ thống Đăng ký xe của Bộ Công an; (ii) Hoàn thành việc tích hợp thêm kênh thanh toán bằng mã QR-Code trên Hệ thống thanh toán trực tuyến Keypay.

⁷⁷ Gồm: (i) Phiếu đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng, thông báo kê biên: **416.436** phiếu; (ii) Phiếu cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản để THADS: **9.228** phiếu; (iii) Phiếu yêu cầu thông báo về việc thế chấp phương tiện giao thông: **194.077** phiếu.

⁷⁸ Theo số liệu thống kê, trong 6 tháng đầu năm, Bộ Tư pháp đã phát hành **747** văn bản cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng động sản và cấp mã số sử dụng cơ sở dữ liệu về biện pháp bảo đảm cho **707** cho các cơ quan có thẩm quyền, người có thẩm quyền, như: Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân các cấp, các cơ quan điều tra, cơ quan thi hành án dân sự, cơ quan thuế...

⁷⁹ Xây dựng Bộ tài liệu phục vụ hoạt động tuyên truyền, phổ biến và tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước tại các tỉnh: Phú Thọ, Hòa Bình, Cao Bằng.

⁸⁰ Tổ chức 03 lớp tập huấn cho đội ngũ công chức thực hiện công tác bồi thường nhà nước tại các tỉnh Tuyên Quang, Hải Dương; đồng thời, cử báo cáo viên cho Hội nghị tập huấn nghiệp vụ do các tỉnh Thái Bình, Đồng Tháp, Hưng Yên, An Giang tổ chức...

⁸¹ Như: (i) tổ chức 07 đoàn kiểm tra công tác bồi thường nhà nước tại 07 địa phương (trong đó có 04 đoàn kiểm tra định kỳ tại các tỉnh Vĩnh Phúc, Ninh Bình, Thanh Hóa Lạng Sơn; 01 đoàn kiểm tra đột xuất tại tỉnh Sơn La; 02 đoàn

đáp vướng mắc, cung cấp thông tin, hỗ trợ người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường được quan tâm thực hiện⁸², góp phần tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, kịp thời giải quyết, nâng cao hiệu quả giải quyết yêu cầu bồi thường, bảo đảm quyền lợi cho người bị thiệt hại; công tác phối hợp hoạt động liên ngành trong quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước tiếp tục được tăng cường, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm⁸³, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước trong hoạt động tổ tụng và quản lý hành chính.

7. Công tác hỗ trợ tư pháp; trợ giúp pháp lý

7.1. Về công tác hỗ trợ tư pháp:

Công tác quản lý nhà nước trong các lĩnh vực luật sư, công chứng, giám định tư pháp, bán đấu giá tài sản, trọng tài thương mại, thừa phát lại, quản lý thanh lý tài sản... tiếp tục được Bộ, các Sở Tư pháp quan tâm triển khai thực hiện, bám sát chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và pháp luật của Nhà nước; thể chế pháp luật trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp tiếp tục được chú trọng hoàn thiện⁸⁴, đặc biệt là tham mưu cho Chính phủ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 7 thông qua đối với dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản và cho ý kiến đối với dự án Luật Công chứng (sửa đổi). Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp⁸⁵, thông qua đó kịp thời chấn chỉnh, xử lý các vi phạm.

- Công tác quản lý hoạt động luật sư tiếp tục được Bộ, ngành Tư pháp triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả, bám sát Kết luận số 69-KL/TW ngày 24/02/2020

kiểm tra liên ngành tại tỉnh An Giang và Gia Lai); (ii) ban hành văn bản gửi 03 địa phương đề nghị theo dõi, nắm bắt thông tin và kịp thời thực hiện hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường trong trường hợp có yêu cầu đối với 04 vụ việc tại Thành phố Hà Nội, Cần Thơ và Đắk Nông; (iii) theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc giải quyết đối với 42 vụ việc giải quyết bồi thường kéo dài chuyển sang từ năm 2023.

⁸² Trong 6 tháng đầu năm, Bộ đã tiếp nhận 52 lượt kiến nghị của 39 trường hợp, đã giải quyết 47 kiến nghị của 34 trường hợp, ban hành 40 văn bản; còn 05 trường hợp đang nghiên cứu, giải quyết.

⁸³ Như: (i) Phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng Quy chế phối hợp trong công tác bồi thường nhà nước; (ii) Phối hợp Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Tài chính để chuẩn bị các nội dung, điều kiện cần thiết phục vụ Đoàn Kiểm tra liên ngành về công tác bồi thường nhà nước năm 2024; (iii) Phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an để trao đổi, thống nhất về một số nội dung liên quan đến công tác bồi thường nhà nước đối với vụ việc xem xét trách nhiệm hoàn trả của Cục THADS tỉnh Bình Định; Vụ việc của ông Lâm Hồng Sơn, trú tại Thành phố Hồ Chí Minh...

⁸⁴ Như: (i) Ban hành Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp và 08 Quyết định công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; (ii) Đang xây dựng Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Luật sư (sửa đổi); Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Giám định tư pháp (sửa đổi); (iii) Dự thảo Quyết định sửa đổi Quyết định số 01/2014/QĐ-TTg ngày 01/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động Thừa phát lại; Nghị định sửa đổi, bổ sung 04 nghị định liên quan đến thủ tục hành chính; (iv) Dự thảo Thông tư hướng dẫn về khung giá dịch vụ đấu giá tài sản theo Luật Giá; Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 02/2022/TT-BTP hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản; Thông tư về quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng đối với các chức danh nghề nghiệp hỗ trợ pháp lý, hỗ trợ nghiệp vụ trong lĩnh vực công chứng, đấu giá tài sản và trợ giúp pháp lý; Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp công chứng viên, đấu giá viên, hỗ trợ pháp lý và hỗ trợ nghiệp vụ trong lĩnh vực công chứng, đấu giá tài sản và trợ giúp pháp lý”.

⁸⁵ Đã tổ chức Đoàn thanh tra về lĩnh vực công chứng tại Bắc Giang, Đoàn Thanh tra về hoạt động đấu giá tại Hải Dương...

của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30/3/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư; phối hợp với Liên đoàn Luật sư Việt Nam hướng dẫn nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai Luật Luật sư và các văn bản hướng dẫn thi hành; tiến hành sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 69-KL/TW của Ban Bí thư; tăng cường quản lý hội nghề nghiệp liên quan lĩnh vực luật sư, tư vấn pháp luật⁸⁶. Trong 06 tháng đầu năm, các Sở Tư pháp đã tiếp nhận, rà soát hồ sơ và chuyển Bộ Tư pháp cấp, cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư cho **930** trường hợp; thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với **500** trường hợp; Bộ Tư pháp đã cấp, gia hạn giấy phép hành nghề tại Việt Nam cho **46** luật sư nước ngoài; cấp phép thành lập cho **03** công ty; thay đổi nội dung Giấy phép thành lập cho **11** chi nhánh, công ty; thu hồi Giấy phép của **04** chi nhánh của công ty luật nước ngoài, luật sư nước ngoài hành nghề tại Việt Nam. Theo thống kê tại các địa phương, 06 tháng đầu năm các luật sư đã tham gia **63.614** việc, đạt doanh thu hơn **1.841** tỷ đồng.

- *Hoạt động công chứng, thừa phát lại* được Bộ Tư pháp chỉ đạo thực hiện nghiêm Luật Công chứng và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động công chứng để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong hoạt động công chứng⁸⁷; đẩy mạnh việc hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho địa phương, nhất là trong quá trình triển khai Luật Công chứng, Nghị định 08/2020/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trong 06 tháng đầu năm, Bộ Tư pháp đã bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chứng viên với **11** trường hợp; miễn nhiệm công chứng viên với **05** trường hợp; miễn nhiệm thừa phát lại cho **05** trường hợp. Các tổ chức hành nghề công chứng trên cả nước đã công chứng được hơn **4** triệu hợp đồng, giao dịch, đóng góp cho ngân sách nhà nước hoặc nộp thuế hơn **173** tỷ đồng.

- *Công tác quản lý hoạt động đấu giá tài sản, trọng tài, hòa giải thương mại, quản tài viên* được quan tâm chỉ đạo, bám sát các quy định của pháp luật và Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động đấu giá tài sản; kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho địa phương trong quá trình triển khai thi hành Luật Đấu giá tài sản, cũng như hướng dẫn nghiệp vụ đấu giá tài sản cho các

⁸⁶ Như: Tổ chức tọa đàm, hội nghị tập huấn nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp của luật sư trong giai đoạn hiện nay; tổ chức 01 hội thảo về đánh giá thực tiễn thi hành Luật Luật sư và chia sẻ kinh nghiệm của Nhật Bản về luật sư; tổ chức các hội thảo chuyên sâu về kỹ năng của luật sư, kinh nghiệm xử lý các vấn đề pháp lý quốc tế...

⁸⁷ Công văn số 2402/BTP-BTTP ngày 13/5/2024 gửi Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công chứng, theo đó đề nghị Sở Tư pháp các địa phương tiếp tục chỉ đạo, quán triệt các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn thực hiện nghiêm các quy định về trình tự, thủ tục công chứng hợp đồng, giao dịch và hướng dẫn người yêu cầu công chứng kê đúng giá thực tế mua bán để làm căn cứ tính thuế theo quy định của pháp luật.

bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân theo đúng quy định của Luật⁸⁸; Cổng Thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản theo quy định của Luật Đấu giá tài sản được vận hành hiệu quả, góp phần đảm bảo tính công khai minh bạch, khách quan trong hoạt động đấu giá tài sản; hoạt động của các Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tiếp tục góp phần bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, Nhà nước, phòng tránh lãng phí, thất thoát tài sản công... Trong 06 tháng đầu năm, Bộ Tư pháp đã cấp, cấp mới Chứng chỉ hành nghề quản tài viên **81** trường hợp, cấp lại Chứng chỉ hành nghề quản tài viên đối với **03** trường hợp, thu hồi **01** trường hợp; cấp Giấy phép thành lập cho **02** Trung tâm trọng tài thương mại; cấp, cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá đối với **04** trường hợp, thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá đối với **11** trường hợp.

- Trong công tác giám định tư pháp, Bộ Tư pháp tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành xây dựng, ban hành và hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Giám định tư pháp; ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn về giám định tư pháp trong hoạt động tố tụng theo đề nghị của một số cơ quan điều tra; tổ chức Hội nghị Tổng kết thi hành Luật Giám định tư pháp và Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả giám định Tư pháp; tổ chức 03 Đoàn kiểm tra tình hình tổ chức, hoạt động và quản lý về công tác giám định tư pháp tại các địa phương⁸⁹ và tổ chức Toạ đàm về vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện Luật Giám định tư pháp và về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp...

7.2. Về công tác trợ giúp pháp lý (TGPL): Bộ, ngành Tư pháp tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Luật TGPL năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành⁹⁰; thể chế về TGPL tiếp tục được hoàn thiện⁹¹; công tác quản lý TGPL tiếp tục được tăng cường⁹², nổi bật là việc triển khai nội dung TGPL trong các

⁸⁸ Như: Bắc Giang, Quảng Ninh, Hậu Giang, Thái Nguyên, Phú Thọ, Quảng Nam...

⁸⁹ Như: Thái Nguyên, Thành phố Hồ Chí Minh và Đồng Nai.

⁹⁰ Như: (i) Hướng dẫn, theo dõi việc triển khai Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành ở 63 địa phương trong toàn quốc; (ii) Việc thực hiện các Bộ luật và Luật có liên quan đến hoạt động TGPL; (iii) Hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện pháp luật về TGPL của các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp; tổ chức xã hội - nghề nghiệp; (iv) Thường xuyên theo dõi, hướng dẫn các địa phương trong việc triển khai Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành qua nhiều kênh: qua các báo cáo, điện thoại, email...

⁹¹ Như: (i) Ban hành các Quyết định số 38/QĐ-HĐPH ngày 11/01/2024 của Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng ở Trung ương ban hành Kế hoạch phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng năm 2024; Quyết định số 53/QĐ-BTP ngày 15/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách TGPL đối với người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2024; Quyết định số 172/QĐ-BTP ngày 16/02/2024 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực TGPL thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp; (ii) Xây dựng, hoàn thiện Thông tư quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý; (iii) Nghiên cứu, xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 144/2017/NĐ-CP của Chính phủ; (iv) Xây dựng Đề án “Nâng cao vai trò, hiện đại hóa, phát triển TGPL đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”...

⁹² Như: (i) Ban hành văn bản gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc hướng dẫn triển khai nội dung TGPL tại Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ; văn bản gửi Sở Tư pháp các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương về triển khai các nội dung văn bản triển khai nội dung TGPL tại Nghị quyết số 01/NQ-CP; (ii) Kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị về hoạt động TGPL của địa phương; (iii) Thực hiện việc theo dõi, giám sát hoạt động của các Trung tâm trong toàn quốc thông qua những vụ việc địa phương cập nhật lên Hệ thống quản

Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021- 2025; công tác truyền thông TGPL tiếp tục được thúc đẩy, với nhiều hình thức khác nhau⁹³; công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng đạt nhiều kết quả đáng ghi nhận, điển hình là việc triển khai Chương trình phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao về việc người thực hiện TGPL trực tại Tòa án và triển khai phiên tòa trực tuyến⁹⁴, Chương trình phối hợp trực TGPL trong điều tra hình sự⁹⁵. Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp đã ban hành nhiều văn bản để triển khai toàn diện, đồng bộ công tác TGPL⁹⁶...

Trong 06 tháng đầu năm, cả nước đã tiếp nhận, thực hiện **42.756** vụ việc TGPL (*tăng 12,9% so với cùng kỳ năm 2023*), trong đó có **37.796** vụ việc TGPL tham gia tố tụng tiếp nhận (*tăng 13,68% so với cùng kỳ năm 2023*), có **12.661** vụ việc kết thúc (*tăng 27,52% so với cùng kỳ năm 2023*). Hầu hết các vụ việc được thẩm định, đánh giá đều đạt chất lượng trở lên. Một số địa phương có tỷ lệ vụ việc thành công cao, như: Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hà Nội, Nghệ An, Sơn La, Cao Bằng, Kiên Giang...

8. Công tác xây dựng Ngành; đào tạo, bồi dưỡng; thi đua, khen thưởng; nghiên cứu khoa học pháp lý

8.1. Công tác tổ chức bộ máy, biên chế: Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy của Bộ, ngành Tư pháp tiếp tục bám sát các văn bản chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ⁹⁷, bảo đảm việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức các cơ quan đơn vị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Bộ, ngành Tư pháp trong giai đoạn mới. Công tác quản lý, sử dụng biên chế tiếp tục được thực hiện đảm bảo phù hợp với chủ trương của Đảng, quy định pháp luật về quản lý biên chế, tinh giản biên chế, nhất là việc xây dựng Đề án vị trí việc làm được

lý tổ chức và hoạt động TGPL; (iv) Theo dõi giải đáp khó khăn vướng mắc của địa phương trong quá trình thực hiện TGPL, triển khai vận hành Hệ thống; (v) Nghiên cứu trả lời vướng mắc về nghiệp vụ TGPL của các Sở Tư pháp; (vi) Tham mưu Lãnh đạo Bộ ký ban hành Quyết định số 1032/QĐ-BTP ngày 04/6/2024 phê duyệt Kế hoạch kiểm tra kết quả tập sự TGPL năm 2024...

⁹³ Như: Tổ chức các đợt truyền thông điểm về TGPL tại các tỉnh Thanh Hoá, Hải Dương, Yên Bái, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Sơn La, Hòa Bình, Long An, Tiền Giang; xây dựng kịch bản các vụ điển án về vụ việc TGPL, các tờ gấp pháp luật TGPL; tiếp tục cập nhật, theo dõi các bài viết, bài nghiên cứu và xử lý thông tin liên quan đến TGPL trên các phương tiện truyền thông để đăng tải lên Trang thông tin điện tử TGPL, cũng như kịp thời chỉ đạo các Trung tâm cử người thực hiện TGPL cho người được TGPL khi họ có nhu cầu...

⁹⁴ Có 20 tỉnh/thành phố trực cả qua điện thoại và trực tại trụ sở Tòa án; 43 tỉnh/thành phố trực qua điện thoại.

⁹⁵ Tại 30 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương Sở Tư pháp đã phối hợp với Công an tỉnh ban hành Chương trình phối hợp/Quy chế/Kế hoạch triển khai tại địa phương.

⁹⁶ Như: Ban hành 02 văn bản hợp nhất, 04 Quyết định; 02 văn bản về việc ban hành chỉ tiêu thực hiện việc tham gia tố tụng của trợ giúp viên pháp lý...

⁹⁷ Như: Nghị quyết số 18/NQ-TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 1030/QĐ-TTg ngày 16/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Tư pháp đến năm 2021 và định hướng đến năm 2030; Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp.

triển khai thực hiện kịp thời, đảm bảo thời gian đề ra. Công tác hướng dẫn, theo dõi tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp địa phương được chú trọng nhằm kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện phân cấp quản lý nhà nước ở địa phương. Công tác quản lý hội và tổ chức phi chính phủ tiếp tục được tăng cường, phối hợp chặt chẽ, nhất là việc tham gia vào các văn bản, đề án về tổ chức, hoạt động của các hội hoạt động trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

8.2. Công tác quản lý cán bộ tiếp tục được Bộ, ngành Tư pháp chú trọng triển khai thực hiện theo đúng các văn bản chỉ đạo của Đảng, của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của cơ quan có thẩm quyền. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, quy định của Đảng và pháp luật được thực hiện nền nếp gắn với việc rà soát, hoàn thiện các quy định, quy chế trong công tác cán bộ của Bộ, ngành nhằm tạo cơ sở thực hiện công tác cán bộ chặt chẽ, khách quan, minh bạch và đúng quy định. Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, tuyển dụng, tiếp nhận, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí việc làm được thực hiện nghiêm, trên cơ sở vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, đúng quy định của pháp luật, đáp ứng nhiệm vụ của công tác cải cách pháp luật, cải cách tư pháp trong tình hình mới; công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý được thực hiện bám sát nội dung Quy định số 50-QĐ/TW ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch, Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW ngày 15/02/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về hướng dẫn một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Bộ, Ngành trong tình hình mới, trước hết là nhiệm kỳ 2026-2031, trong đó có cán bộ đã được cấp có thẩm quyền quyết định quy hoạch, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp ở trung ương và địa phương.

Công tác tinh giản biên chế, thực hiện chế độ, chính sách cho công chức, viên chức, người lao động, công tác cán bộ nữ, bình đẳng giới, thanh niên được quan tâm thực hiện, đã phát huy tiềm năng của đội ngũ cán bộ này trong hoạt động của Bộ, ngành Tư pháp.

Đối với đội ngũ làm công tác pháp chế tiếp tục được Bộ, ngành Tư pháp quan tâm, chú trọng, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế ở các cấp có đủ năng lực, phẩm chất, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Bộ, ngành Tư pháp trong giai đoạn mới, nhất là tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; nghiên cứu, xây dựng dự thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, nâng ngạch, chuyển ngạch và xếp lương đối với các ngạch pháp chế..., góp phần nâng cao vị thế, vai trò và trách nhiệm của các tổ chức pháp chế trong hệ thống chính trị.

8.3. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tiếp tục được đổi mới về nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nhằm xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực và trình độ chuyên môn sâu, đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới. Căn cứ Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Bộ Tư pháp năm 2024, Bộ đã tổ chức bồi dưỡng và chọn, cử hơn 2.000 lượt công chức, viên chức tham gia các lớp nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng làm việc, các kiến thức về quản lý nhà nước, an ninh quốc phòng, lý luận chính trị theo yêu cầu của vị trí việc làm, hoàn thành 50% kế hoạch đề ra. Đồng thời, Bộ đã tăng cường rà soát, đánh giá, áp dụng các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các quy hoạch, đề án của Chính phủ, của Bộ, Ngành về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức như Đề án tổng thể “*Tiếp tục xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh thành các trường trọng điểm đào tạo cán bộ pháp luật*”; Đề án “*Tiếp tục xây dựng Học viện Tư pháp thành trung tâm lớn đào tạo các chức danh tư pháp*”; Đề án “*Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2030*”; “*Quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức chuyên sâu về pháp luật của Bộ Tư pháp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030*”...

Đại học Luật Hà Nội tiếp tục triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực pháp luật, điển hình là Nhà trường đã công bố Đề án tuyển sinh năm 2024 theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; xét tốt nghiệp cho **2.403** sinh viên chính quy, **402** học viên hình thức vừa học, vừa làm; hoàn thành công tác tuyển sinh cao học và nghiên cứu sinh đợt 1 năm 2024 cho hơn **396** học viên cao học và **17** nghiên cứu sinh...

Học viện Tư pháp đã tổ chức tuyển sinh, nhập học và tổ chức đào tạo cho **2.548** học viên/**3600** chỉ tiêu các lớp đào tạo nghề; công nhận tốt nghiệp cho **3.734** học viên; đã hoàn thành tổ chức được **18** lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho **920** công chức, viên chức theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp năm 2024; tổ chức được **49** lớp bồi dưỡng theo nhu cầu của xã hội cho **2.578** học viên...

Các Trường Cao đẳng Luật, bên cạnh thực hiện tuyển sinh học viên trung cấp, cao đẳng đã tiếp tục chú trọng công tác liên thông, liên kết đào tạo đại học văn bằng 2, đào tạo các chức danh tư pháp, bồi dưỡng chuyên viên, chuyên viên chính...

8.4. Công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Tư pháp được chú trọng triển khai thực hiện, kịp thời động viên, tôn vinh các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, góp phần tạo nên không khí thi đua sôi nổi, cổ vũ tinh thần cho công chức, viên chức, người lao động, tạo động lực hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ công tác của Ngành. Bộ Tư pháp đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, phát

động các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Thủ tướng Chính phủ phát động; ban hành các bảng tiêu chí chấm điểm, xếp hạng thi đua trong toàn Ngành... Trong 06 tháng đầu năm, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp đã tham mưu, trình Bộ trưởng tặng Bằng khen cho **83** tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các lĩnh vực công tác; đề nghị Thủ tướng Chính phủ xét tặng Bằng khen cho **02** tập thể, xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” cho **01** tập thể có thành tích tiêu biểu xuất sắc, dẫn đầu trong phong trào thi đua ngành Tư pháp năm 2023; đề nghị Chủ tịch nước tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Ba cho **01** tập thể...

8.4. Công tác nghiên cứu khoa học pháp lý được Bộ, ngành Tư pháp quan tâm chú trọng, đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần cung cấp các cơ sở lý luận và thực tiễn phục vụ công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết số 27-NQ/TW về “*Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới*”, nổi bật là Bộ Tư pháp nghiên cứu, xây dựng Đề án “*Phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ*”, hoàn thành việc biên dịch tài liệu “*Sách trắng: Quản trị không gian mạng dựa trên pháp luật của Trung Quốc trong kỷ nguyên mới*”... Tại Bộ Tư pháp, các đơn vị và các cơ sở đào tạo thuộc Bộ đang tích cực triển khai **34** đề tài, đề án, chương trình khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ và nhiều nhiệm vụ khoa học cấp cơ sở khác⁹⁸, trong đó có nhiều đề tài, đề án, chương trình khoa học quan trọng⁹⁹.

9. Công tác hợp tác quốc tế về pháp luật và tư pháp

Công tác quản lý nhà nước về hợp tác quốc tế về pháp luật và tư pháp tiếp tục được Bộ, ngành Tư pháp quan tâm triển khai thực hiện, bám sát định hướng, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước và nhiệm vụ trọng tâm công tác của Bộ, ngành Tư

⁹⁸ Trong đó có 12 nhiệm vụ chuyên tiếp từ năm 2023 sang, trong đó có 08 đề tài cấp bộ độc lập, 04 đề tài thuộc chương trình nghiên cứu khoa học cấp bộ 2021-2025 “Quản trị nền tư pháp trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, 01 dự án điều tra cơ bản và 01 nhiệm vụ môi trường; 22 nhiệm vụ mở mới năm 2024, trong đó có 09 nhiệm vụ khoa học cấp bộ độc lập, 05 nhiệm vụ khoa học cấp bộ thuộc Chương trình nghiên cứu khoa học cấp bộ giai đoạn 2021-2025 “Quản trị nền tư pháp trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, 04 nhiệm vụ khoa học cấp cơ sở và 02 nhiệm vụ môi trường.

⁹⁹ Như: (i) Đề tài “Giải pháp tăng cường vai trò của Chính phủ đối với quản trị nền tư pháp theo yêu cầu của Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”; (ii) Đề tài “Các giải pháp tăng cường giám sát của nhân dân đối với hoạt động tư pháp theo yêu cầu của Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”; (iii) Đề tài “Các giải pháp đảm bảo nguồn nhân lực tư pháp, bổ trợ tư pháp đáp ứng yêu cầu của Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”; (iv) Đề tài “Mô hình quản lý luật sư ở một số quốc gia trên thế giới - Khuyến nghị đối với Việt Nam”; (v) Đề tài “Các mô hình tổ chức và hoạt động thi hành án - Kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị đối với Việt Nam”; (vi) Đề tài “Các giải pháp đảm bảo hiệu quả chủ trương tiếp tục xã hội hóa một số hoạt động tư pháp và bổ trợ tư pháp đáp ứng yêu cầu của Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”...

pháp; thể chế quản lý hợp tác quốc tế về pháp luật được quan tâm hoàn thiện, nổi bật là tham mưu cho Chính phủ ban hành Nghị định số 26/2024/NĐ-CP ngày 01/3/2024 về quản lý hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp¹⁰⁰; công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW, Kết luận số 73-KL/TW của Ban Bí thư và thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp tiếp tục được tăng cường¹⁰¹; tiếp tục thúc đẩy quan hệ hợp tác với các đối tác song phương và đa phương¹⁰², nổi bật là chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thành công việc tiếp đón Bộ trưởng Bộ Tư pháp Trung Quốc sang thăm và làm việc tại Việt Nam; đồng thời ký kết thỏa thuận giữa Bộ Tư pháp Việt Nam và Bộ Tư pháp Trung Quốc về tổ chức Hội nghị Tư pháp các tỉnh có chung đường biên giới Việt Nam - Trung Quốc; xây dựng, đàm phán, tiếp nhận các dự án, phi dự án mới¹⁰³; tăng cường quản lý, thực hiện các chương trình, dự án, phi dự án hợp tác của Bộ Tư pháp, tập trung vào Dự án EU JULE, Dự án WB, Dự án UNICEF, Dự án JICA.

Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp triển khai các hoạt động đối ngoại nhân quyền, chủ động triển khai các nhiệm vụ liên quan đến thực hiện Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị (ICCPR).

10. Công tác kế hoạch, tài chính; xuất bản, báo chí

10.1. Công tác kế hoạch, tài chính

- Bộ Tư pháp tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) 5 năm 2021-2025

¹⁰⁰ Thay thế Nghị định số 113/2014/NĐ-CP ngày 26/11/2014 của Chính phủ về quản lý hợp tác quốc tế về pháp luật.

¹⁰¹ Như: (i) Ban hành Kế hoạch số 200-KH/BCS ngày 20/5/2024 của Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp về kiểm tra thực hiện Chỉ thị 39-CT/TW, Kết luận số 73-KL/TW và tình hình thực hiện hợp tác quốc tế về pháp luật; (ii) Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW ngày 13/7/2023 của Bộ Chính trị về bảo đảm vững chắc an ninh quốc gia trong bối cảnh hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; (iii) Tổ chức Hội nghị về phổ biến, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng được ban hành trong năm 2023 và 2024 liên quan đến công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế; (iv) Tiếp tục quán triệt và tuân thủ các nguyên tắc bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, các chủ trương, định hướng của Đảng về hợp tác quốc tế về pháp luật để phòng ngừa những nội dung, vấn đề phức tạp phát sinh trong quá trình tham gia ý kiến đối với các hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp; (v) Phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác hợp tác quốc tế về pháp luật theo yêu cầu của Tiểu ban Bảo vệ chính trị nội bộ Trung ương; (vi) Tiếp tục duy trì cập nhật cơ sở dữ liệu hợp tác quốc tế về pháp luật phục vụ cho việc chia sẻ thông tin, kết quả hợp tác quốc tế trong lĩnh vực pháp luật...

¹⁰² Một số kết quả chính như: (i) Tiếp đón Đoàn Bộ trưởng Lập pháp Chính phủ Hàn Quốc thăm và làm việc tại Việt Nam; hội đàm, trao đổi các phương hướng nhằm thúc đẩy hợp tác pháp luật và tư pháp giữa Việt Nam - Hàn Quốc trong thời gian tới; thống nhất và ký kết Ý định thư hợp tác (2025 - 2029) giữa Bộ Tư pháp Việt Nam và Bộ Lập pháp Chính phủ Hàn Quốc về dự án hỗ trợ phát triển chính thức ODA về xây dựng thông tin pháp luật ở Việt Nam; (ii) Xây dựng, đàm phán các Bản Ghi nhớ hợp tác trong lĩnh vực pháp luật và tư pháp với các cơ quan pháp luật và tư pháp nước ngoài, như: Bản Ghi nhớ hợp tác với Bộ Pháp luật và Tư pháp Ấn Độ, Bộ Tư pháp New Zealand; hoàn thành việc ký kết Ý định thư hợp tác giữa Bộ Tư pháp Việt Nam và Bộ Tổng chưởng lý Australia; (iii) Hoàn thiện việc trao đổi, thống nhất và ký kết Chương trình hợp tác Đối thoại nhà nước pháp quyền giai đoạn 2024-2025 giữa Bộ Tư pháp Việt Nam và Bộ Tư pháp CHLB Đức; xây dựng, đàm phán các Bản Ghi nhớ hợp tác với Bộ Tư pháp Hoa Kỳ, Bộ Tư pháp Ba Lan, Bộ Tư pháp Anh, Bộ Tư pháp và An ninh Hà Lan, Cơ quan Thi hành án Liên bang Nga; (iv) Tích cực triển khai thực hiện các hoạt động hợp tác về pháp luật và tư pháp trong khối ASEAN; (v) Triển khai các hoạt động hợp tác trong khuôn khổ Tiểu ban Quản trị tốt, Pháp quyền và Quyền con người thuộc Ủy ban hỗn hợp Việt Nam - EU; (vi) tiếp tục phối hợp với EU quản lý tốt Dự án EU JULE và đàm phán Dự án mới; Tăng cường thực hiện các hoạt động hợp tác với IDLO và thực hiện nhiệm vụ quốc gia thành viên IDLO...

¹⁰³ Như: (i) Đàm phán, xây dựng một số dự án, phi dự án hợp tác mới, bao gồm: dự án hợp tác mới với EU; (ii) Dự án do KOICA hỗ trợ...

và các nhiệm vụ khác có liên quan đến kinh tế - xã hội theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tham gia góp ý, hoàn thiện dự thảo các văn bản, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kinh tế - xã hội¹⁰⁴. Công tác kế hoạch được triển khai chủ động, nề nếp, bám sát các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội gắn với chức năng, nhiệm vụ của Bộ, ngành Tư pháp.

- Công tác quản lý ngân sách, tài sản được triển khai thực hiện chặt chẽ, đúng quy định; tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính; chú trọng thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, bám sát chỉ đạo của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tài chính, đáp ứng kịp thời kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ triển khai các nhiệm vụ công tác trọng tâm của Bộ, ngành Tư pháp¹⁰⁵.

- Công tác quản lý đầu tư công tiếp tục thực hiện với tinh thần quyết liệt, sát sao, bám sát chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Bộ đã hoàn thành việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024 cho các dự án, đạt tỷ lệ 100% kế hoạch vốn năm 2024 được Thủ tướng Chính phủ giao; quyết liệt triển khai nhiều giải pháp nhằm đẩy mạnh tiến độ triển khai, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đầu tư công của Bộ¹⁰⁶.

- Công tác thống kê tiếp tục đi vào nề nếp, chất lượng số liệu thống kê ngày càng được nâng lên góp phần tích cực phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ, Ngành¹⁰⁷.

¹⁰⁴ Công văn số 1280/BTP-KHTC ngày 14/3/2024 của Bộ Tư pháp.

¹⁰⁵ Như: (i) Ban Cán sự đảng Bộ Tư pháp đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ Tư pháp năm 2024; (ii) Ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch kiểm tra chuyên đề về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, tài sản công, thu chi tài chính tại 5 đơn vị (Cục THADS Thành phố Hà Nội, Cục THADS tỉnh Quảng Ninh, Cục THADS tỉnh Vĩnh Long và Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia; (iii) Chỉ đạo tăng cường tự kiểm tra trong lĩnh vực tài chính, kế toán và tái sản công theo kết luận của Đoàn giám sát của Ủy ban kiểm tra Trung ương và Kế hoạch số 189/KH-BCS ngày 15/4/2024 của Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp; (iv) Thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê tài sản công của Bộ Tư pháp; ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch kiểm kê tài sản công của Bộ Tư pháp; (v) Hoàn thành giao và hướng dẫn các đơn vị thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024; thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước theo quy định; (vi) Hướng dẫn các đơn vị xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và kế hoạch tài chính ngân sách 3 năm 2025-2027; (vii) Thực hiện nghiêm chế độ công khai ngân sách, tình hình quản lý, xử lý và sử dụng tài sản công thuộc Bộ theo quy định của pháp luật; (viii) Kịp thời ban hành các văn bản quán triệt, đôn đốc triển khai thực hiện các chế độ, chính sách mới của Nhà nước trong năm 2024; (ix) Triển khai hiệu quả, đẩy nhanh tiến độ thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước đối với các cơ sở nhà, đất thuộc Bộ Tư pháp quản lý; (x) Thực hiện nghiêm việc mua sắm, thuê, thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản nhà nước, các dự án mua sắm tài sản thuộc phạm vi quản lý.

¹⁰⁶ Như: (i) Yêu cầu các Chủ đầu tư xây dựng kế hoạch và cam kết giải ngân vốn đầu tư công năm 2024; (ii) Hoàn thành xây dựng phương án điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt; (iii) Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030 của Bộ Tư pháp; (iv) Tích cực hướng dẫn, làm việc trực tiếp, tháo gỡ khó khăn cho các chủ đầu tư dự án; (v) Quyết liệt chỉ đạo, quán triệt đối với công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành; (vi) Tiếp tục hoàn thiện quy định nội bộ về công tác quản lý đầu tư công như: xây dựng quy định về trình tự, thủ tục trong quản lý dự án đầu tư công thuộc Bộ Tư pháp; nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Quyết định số 96/QĐ-BTP ngày 20/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy định cụ thể về quy mô đầu tư xây dựng và các yêu cầu đối với phương án thiết kế xây dựng công trình trụ sở làm việc và kho vật chứng các cơ quan THADS địa phương.

¹⁰⁷ Như: (i) Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo Thông tư số 10/2017/TT-BTP ngày 26/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp; (ii) Ban hành Lịch công bố, phổ biến thông tin

10.2. Công tác xuất bản, báo chí

Công tác xuất bản, báo chí tiếp tục được Bộ Tư pháp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, bám sát quan điểm, định hướng, chỉ đạo thông tin tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông; nội dung các ấn phẩm, tin, bài đã bám sát nhiệm vụ chính trị của Bộ, ngành Tư pháp; nội dung, hình thức các xuất bản phẩm được đổi mới; kịp thời thông tin, phản ánh về kết quả, tình hình thực hiện nhiệm vụ của Bộ, ngành Tư pháp; đồng thời, góp phần tuyên truyền, phổ biến pháp luật; tham gia tích cực vào các hoạt động xã hội.

Báo Pháp luật Việt Nam tiến hành cơ cấu, sắp xếp lại các ấn phẩm và Văn phòng đại diện; số lượng ấn phẩm tinh gọn hơn, ngày càng được đổi mới, đảm bảo chất lượng thông tin, bám sát tôn chỉ, mục đích; chú trọng việc ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển các sản phẩm số.

Nhà Xuất bản Tư pháp đã hoàn thành xuất bản **153** xuất bản phẩm với **21** triệu bản in, trong đó có **43** xuất bản phẩm tự in và **35** xuất bản phẩm liên kết, 10 xuất bản phẩm điện tử và 73 xuất bản phẩm là giấy tờ hộ tịch, sổ hộ tịch; bên cạnh đó, việc đẩy mạnh mở rộng hợp tác với các đối tác liên kết; chú trọng phát triển mảng sách tự in để đáp ứng yêu cầu, phục vụ nhu cầu phát hành sách và tăng doanh thu từ nguồn tự in; đồng thời, góp phần để xuất bản phẩm của Nhà Xuất bản đến được với đông đảo bạn đọc trong cả nước.

Tạp chí Dân chủ và Pháp luật đã phát hành **06** số Tạp chí kỳ I (90 trang) và **06** số Tạp chí kỳ II (64 trang) phản ánh những mặt công tác pháp luật, tư pháp trọng tâm của Bộ, ngành Tư pháp trong 06 tháng đầu năm 2024. Bên cạnh đó, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật điện tử đẩy mạnh truyền thông các sự kiện chính trị - pháp lý của đất nước bám sát chủ trương, kế hoạch của Trung ương và Bộ Tư pháp; tập trung hơn công tác truyền thông chính sách, pháp luật liên quan đến các dự thảo VBQPPL quan trọng (như dự án Luật Thủ đô (sửa đổi), dự án Luật Công chứng (sửa đổi)...); tiếp tục phát triển diễn đàn khoa học trong phạm vi toàn quốc về pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật.

11. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được Bộ, ngành Tư pháp chú trọng triển khai thực hiện, bám sát chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành có liên quan. Công tác thanh tra, kiểm tra được tiến hành thường xuyên theo kế hoạch được phê duyệt; đồng thời, tiếp tục tăng cường công tác thanh tra đột xuất. Trong 6 tháng đầu năm, Bộ Tư pháp đã triển khai **23** cuộc thanh tra, xác

thống kê năm 2023, Kế hoạch năm 2024 thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; (iii) Hoàn thành báo cáo chỉ tiêu thống kê quốc gia thuộc trách nhiệm thu thập của Bộ Tư pháp theo quy định; (iv) Tiếp tục duy trì, thực hiện hiệu quả Phần mềm thống kê ngành Tư pháp.

minh, thu thập thông tin giải quyết khiếu nại, tố cáo; **03** đoàn kiểm tra sau thanh tra và **01** đoàn xác minh tài sản, thu nhập¹⁰⁸.

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được Bộ, các Sở Tư pháp và Hệ thống THADS thực hiện đúng quy định của pháp luật¹⁰⁹, số đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Bộ Tư pháp đều được xem xét, xử lý theo đúng quy định của pháp luật; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả¹¹⁰.

Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; các ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực¹¹¹...

12. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 của Chính phủ

Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu để hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Bộ, ngành Tư pháp¹¹². Bên cạnh việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên¹¹³, Bộ Tư pháp, các cơ quan tư pháp địa phương tiếp tục tập trung nguồn lực, triển khai toàn diện, đồng bộ các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về

¹⁰⁸ Ban hành 30 kết luận thanh tra; ban hành 08 Quyết định xử lý vi phạm hành chính với tổng số tiền xử phạt là 49.000.000 đồng và 03 quyết định thu hồi tiền với tổng số tiền thu hồi là 173.937.000 đồng.

¹⁰⁹ Tại Bộ Tư pháp, trong 6 tháng đầu năm, Lãnh đạo Bộ đã thực hiện 06 lượt tiếp công dân định kỳ theo đúng quy định; các đơn vị thuộc Bộ đã tiếp 191 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, trong đó có 162 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền; đã tiếp nhận, xử lý 2.456 đơn kiến nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, trong đó có 1.158 đơn kiến nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền giải quyết.

¹¹⁰ Như: (i) Quyết định số 2896/QĐ-BTP ngày 08/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2024 của Bộ Tư pháp, trong đó phê duyệt 03 đoàn thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; (ii) Quyết định số 98/QĐ-BTP ngày 23/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2024 của Bộ Tư pháp.

¹¹¹ Ban hành Quyết định số 591/QĐ-BTP ngày 09/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực năm 2024 của Bộ Tư pháp; Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2024 của Bộ Tư pháp...

¹¹² Bộ Tư pháp hiện nay có 27 hệ thống thông tin, trong đó, điển hình nhất là 16 hệ thống quy mô từ Trung ương đến địa phương và 02 hệ thống thông tin quan trọng với quy mô, phạm vi triển khai rộng trên 63 tỉnh/thành, số lượng hàng nghìn tài khoản người dùng, hàng triệu dữ liệu gia tăng liên tục.

¹¹³ Như: (i) Giám sát an ninh cho các Hệ thống thông tin, phát hiện và xử lý sớm các vấn đề về an toàn thông tin đáp ứng nhu cầu hoạt động thường xuyên của các hệ thống thông tin, ứng dụng chuyên ngành, hệ thống mạng công nghệ thông tin của Bộ; (ii) Duy trì, đảm bảo vận hành an toàn, thông suốt Trung tâm Dữ liệu điện tử của Bộ; đảm bảo hệ thống thông tin liên lạc của Bộ hoạt động thông suốt; bảo trì, sửa chữa hệ thống mạng trong cơ quan Bộ, hệ thống mạng tại Trung tâm Dữ liệu điện tử...; (iii) Duy trì, vận hành, đảm bảo Hệ thống hội nghị truyền hình của Bộ, Ngành hoạt động hiệu quả; (iv) Quản lý, vận hành, hỗ trợ kỹ thuật, hướng dẫn sử dụng các Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, phần mềm ứng dụng trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ/Ngành. Hỗ trợ, triển khai Phần mềm quản lý văn bản và điều hành, chữ ký số cho các đơn vị thuộc Bộ và các Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; vận hành trực liên thông văn bản của Bộ kết nối với Trục văn bản quốc gia; (v) Duy trì hoạt động thường xuyên của Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp; Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; Cổng thông tin điện tử pháp điển; Cổng thông tin điện tử Tổng cục Thi hành án dân sự...

“*Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo*”, điển hình là: (i) Đã hoàn thành nhiệm vụ báo cáo Thủ tướng Chính phủ đề xuất, lộ trình xử lý VBQPPL để thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân theo yêu cầu của Tổ Công tác Đề án 06 của Chính phủ¹¹⁴; (ii) Đã hoàn thành nhiệm vụ thẩm định 04 Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Giao dịch điện tử; (iii) ban hành 03 Thông tư hoàn thiện biểu mẫu điện tử trong giải quyết TTHC phục vụ triển khai Đề án 06¹¹⁵; (iv) Đã triển khai giải pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID; (v) **63/63** địa phương đã cung cấp dịch vụ công: Đăng ký khai sinh; Đăng ký khai tử; Đăng ký kết hôn trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh/thành phố kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia; (vi) **63/63** địa phương triển khai kết nối liên thông dữ liệu giữa Cổng Dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh với Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử... Ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, yêu cầu, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện việc quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số trong lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành với các cơ sở dữ liệu khác của tỉnh, thành phố và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, nhất là trong các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, lý lịch tư pháp, trợ giúp pháp lý, thi hành án dân sự... theo yêu cầu của Đề án 06.

III. MỘT SỐ KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Một số khó khăn, hạn chế

- Công tác xây dựng pháp luật tại một số bộ, ngành còn tồn tại, hạn chế như: Việc thực hiện một số quy định của Luật Ban hành VBQPPL chưa đầy đủ, thống nhất¹¹⁶; vẫn còn tình trạng bổ sung dự án, dự thảo sát thời điểm tổ chức kỳ họp, phiên họp của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội nên chưa được xem xét, bổ sung vào Chương trình¹¹⁷; việc lạm dụng quy trình theo trình tự, thủ tục rút gọn

¹¹⁴ Cụ thể: ngày 29/3/2024, Bộ đã tham mưu Tổ Công tác của Thủ tướng Chính phủ ban hành Báo cáo số 155/BC-TCT về kết quả rà soát, điều chỉnh phương án đơn giản hóa, lộ trình xử lý VBQPPL có quy định về thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư đã giao tại các Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ giai đoạn 2017-2018.

¹¹⁵ Gồm: (i) Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến TTHC trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; (ii) Thông tư số 04/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu số quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch và Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; (iii) Thông tư số 06/2024/TT-BTP ngày 19/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu và mẫu số lý lịch tư pháp.

¹¹⁶ Như: (i) Vẫn còn cách hiểu khác nhau và còn lúng túng khi áp dụng một số quy định như phân cấp, phân quyền trong xây dựng VBQPPL, thể thức, kỹ thuật trình bày VBQPPL; đánh giá tác động của chính sách; ban hành VBQPPL theo trình tự thủ tục rút gọn...; (ii) Thông qua hoạt động thẩm định, phát hiện nhiều quy định của dự án, dự thảo VBQPPL không đúng thẩm quyền, còn mâu thuẫn, chồng chéo với các quy định pháp luật hiện hành; một số bộ, cơ quan ngang bộ còn lúng túng trong việc hoàn thiện hồ sơ gửi thẩm định theo đúng yêu cầu của Luật Ban hành VBQPPL.

¹¹⁷ Đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm thực hiện dự án nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất mà đất đó không phải là đất ở.

trong xây dựng VBQPPL có xu hướng tăng; tình trạng nợ đọng, chậm ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh chưa được khắc phục triệt để (*đến cuối tháng 6, vẫn còn nợ đọng 06 văn bản quy định chi tiết và số liệu này tăng cao kể từ ngày 01/7 khi nhiều luật có hiệu lực*). Việc xử lý văn bản trái pháp luật của một số bộ, ngành, địa phương sau khi có kết luận kiểm tra vẫn còn chậm.

- Một số văn bản trả lời các bộ, ngành, Văn phòng Chính phủ theo yêu cầu của Lãnh đạo Chính phủ chưa bảo đảm về mặt thời gian, một số văn bản còn chung chung, không rõ chính kiến; chất lượng chuẩn bị một số báo cáo thẩm định chưa cao.

- Kết quả THADS về tiền giảm so với cùng kỳ năm 2023, một số địa phương có kết quả thi hành án về việc thấp, như: *Bạc Liêu, Bình Định, Bình Dương, Cần Thơ, Trà Vinh*; về tiền thấp, như: *Hà Nam, Hà Giang, Đà Nẵng, Hậu Giang, Quảng Bình, Quảng Nam*.

- Hoạt động của một số tổ chức hành nghề hỗ trợ tư pháp, như: luật sư, công chứng, đấu giá tài sản, thừa phát lại vẫn còn có sai phạm, vi phạm về đạo đức nghề nghiệp, chưa thực hiện đúng, đủ quy định pháp luật trong lĩnh vực này.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành ở một số nơi còn chưa đáp ứng được yêu cầu; một số hệ thống thông tin còn chậm được nâng cấp, dẫn đến có thời điểm hệ thống không liên mạch, ảnh hưởng trực tiếp đến tiếp nhận giải quyết các yêu cầu thủ tục hành chính của cán bộ tư pháp và yêu cầu của người dân, nhất là trong các lĩnh vực hộ tịch, lý lịch tư pháp...; nguồn kinh phí cho việc triển khai các nhiệm vụ về công nghệ thông tin, chuyển đổi số chưa được cấp, dẫn đến việc triển khai các nhiệm vụ bị chậm, nguy cơ không hoàn thành.

- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công của Bộ, ngành còn thấp; công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành còn chậm.

- Công tác hướng dẫn nghiệp vụ, thanh tra, tự kiểm tra trong một số lĩnh vực chưa kịp thời, hiệu quả chưa được như mong muốn.

2. Nguyên nhân

- Ý thức, trách nhiệm trong công tác của một số công chức, viên chức chưa cao; có biểu hiện đùn đẩy, né tránh công việc; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng, ban hành VBQPPL ở một số bộ, ngành, địa phương còn chưa nghiêm và chưa theo dõi, tham gia đầy đủ, đến cùng sau khi có báo cáo thẩm định.

- Công tác phối hợp giữa các bộ, ngành ở Trung ương, giữa Trung ương với địa phương trong thực hiện công tác tư pháp trong một số trường hợp vẫn còn chưa kịp thời, chặt chẽ, hiệu quả.

- Khối lượng công việc thường xuyên lớn, trong khi đó nhiệm vụ phát sinh, đột xuất nhiều theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành với yêu cầu cao về chất lượng, tiến độ gấp¹¹⁸.

- Nguồn lực, điều kiện bảo đảm triển khai công việc trong một số lĩnh vực còn hạn chế, nhất là trong công tác xây dựng, thi hành pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; ứng dụng công nghệ thông tin, THADS... ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng, hiệu quả công việc.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Sáu tháng đầu năm, từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành Tư pháp đã quyết tâm, nỗ lực triển khai thực hiện quyết liệt các chương trình, kế hoạch công tác, bám sát các Nghị quyết, chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, thi hành án dân sự, bồi thường nhà nước, hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý... phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của từng địa phương; chủ động, kịp thời xây dựng, ban hành và điều chỉnh các chương trình, kế hoạch công tác, tập trung nguồn lực để triển khai thực hiện kịp thời, bảo đảm tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ đề ra. Từ kết quả số liệu thống kê cho thấy, kết quả công tác trong 06 tháng đầu năm 2024 trên hầu hết các lĩnh vực của Bộ, ngành Tư pháp đều tăng so với cùng kỳ năm 2023, nổi bật là: Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật được các bộ, ngành quan tâm, chú trọng triển khai quyết liệt, đạt được nhiều kết quả tích cực; nhiều dự án, dự thảo VBQPPL thuộc phạm vi quản lý của Ngành được Quốc hội thông qua, được Chính phủ ban hành; công tác thẩm định VBQPPL được chú trọng nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ; kiểm tra, rà soát VBQPPL được thực hiện kịp thời với khối lượng công việc lớn, góp phần đảm bảo tính thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi của hệ thống pháp luật; thể chế trong các lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp tiếp tục được hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu phòng chống tham nhũng, tiêu cực và quản lý nhà nước và đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; công tác truyền thông, phổ biến về chính sách, pháp luật, hòa giải ở cơ sở được tổ chức thực hiện hiệu quả; hợp tác quốc tế về pháp luật đạt nhiều kết quả ấn tượng... những kết quả nêu trên tiếp tục đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội của đất nước và của từng địa phương.

¹¹⁸ Theo Hệ thống theo dõi nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ của Văn phòng Chính phủ, từ ngày 01/01/2024 đến ngày 27/6/2024 có tổng số **112** nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tư pháp thực hiện.

Bên cạnh các kết quả đạt được, công tác tư pháp 06 tháng đầu năm 2024, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: tình trạng nợ đọng, chậm ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh chưa được khắc phục triệt để; việc triển khai một số nhiệm vụ còn chậm; kết quả THADS chưa đạt được như kỳ vọng; việc hướng dẫn nghiệp vụ trong một số lĩnh vực chưa kịp thời; vẫn còn xảy ra vi phạm trong hoạt động luật sư, công chứng...

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ PHÁP 06 THÁNG CUỐI NĂM 2024

Những tháng cuối năm 2024, dự báo tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, rất khó dự báo, gây nhiều khó khăn, thách thức lớn đối với nước ta, nhất là trong chỉ đạo, điều hành kinh tế vĩ mô và phát triển kinh tế - xã hội, đặt ra nhiều vấn đề cần giải quyết, xử lý và kịp thời ứng phó với những vấn đề phát sinh mới, đột xuất, trong đó có cả vấn đề pháp lý, tư pháp. Trước bối cảnh đó, tiếp tục kế thừa, phát huy giá trị truyền thống, những kết quả đạt được và với tinh thần *“chỉ bàn làm, không bàn lùi”*, khắc phục những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân đã được nhận diện trong thực hiện công tác tư pháp 06 tháng đầu năm; bám sát chủ trương, định hướng, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của Quốc hội và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ, ngành Tư pháp xác định tiếp tục thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch công tác đã ban hành, nhất là trong việc triển khai 10 nhóm nhiệm vụ trọng tâm và 130 nhóm nhiệm vụ cụ thể trên các lĩnh vực¹¹⁹, trong đó lưu ý các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu công tác tư pháp 06 tháng cuối năm 2024 như sau:

I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Tiếp tục quán triệt, tham mưu thể chế hóa kịp thời, đầy đủ và triển khai thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ liên quan đến các lĩnh vực công tác của Bộ, ngành Tư pháp, nhất là tiếp tục tham mưu và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp

¹¹⁹ Đã được đề ra tại Chương trình hành động của ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2024 của Chính phủ.

luật; Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ.

2. Tham mưu thực hiện hiệu quả Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chương trình xây dựng đề án, văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2024. Tập trung xây dựng, bảo đảm tiến độ chất lượng các dự án luật thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, nhất là dự án Luật Công chứng và các Báo cáo của Chính phủ giao Bộ Tư pháp chủ trì xây dựng trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8. Chú trọng nâng cao chất lượng thẩm định đề nghị xây dựng, dự án, dự thảo VBQPPL. Theo dõi, đôn đốc, kiểm soát chặt chẽ tình hình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh; chú trọng công tác theo dõi thi hành pháp luật gắn với thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản, nhất là những văn bản có tác động trực tiếp, rộng rãi đến người dân và doanh nghiệp. Tập trung tham mưu các nội dung vướng mắc tại các địa phương, báo cáo Bộ Tư pháp đề tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo về tháo gỡ vướng mắc pháp lý; tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát VBQPPL theo Kế hoạch đã đề ra; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Ban Chỉ đạo rà soát, xử lý vướng mắc trong hệ thống VBQPPL.

3. Tổ chức thực hiện hiệu quả Quyết định số 192/QĐ-TTg ngày 22/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024; tiếp tục triển khai hiệu quả pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; kịp thời hướng dẫn những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương, nhất là các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2024, phù hợp với tình hình thực tiễn của các bộ, ngành, địa phương; tăng cường quản lý nhà nước và triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thiết thực, hiệu quả, kịp thời theo yêu cầu của Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ.

4. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; các quy định pháp luật về THADS, THAHC. Tiếp tục chỉ đạo và tổ chức thi hành án, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu thi hành án dân sự được giao năm 2024; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xử lý dứt điểm các việc có điều kiện thi hành án, nhất là các vụ việc trọng điểm, các vụ việc phức tạp, kéo dài, các vụ việc liên quan đến tín dụng, ngân

hàng. Tiếp tục tham mưu cho Chính phủ thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về THAHC.

5. Tiếp tục tập trung thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ của ngành Tư pháp theo Đề án số 06 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030; đẩy nhanh tiến độ xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm ứng dụng của ngành Tư pháp đáp ứng với yêu cầu đặt ra. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

6. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng dịch vụ công trong các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực; bồi thường nhà nước; nuôi con nuôi; lý lịch tư pháp; đăng ký biện pháp bảo đảm; hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp... Chuẩn bị điều kiện và tổ chức thực hiện hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản; Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ quy định việc thực hiện liên thông điện tử 2 nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất...

7. Tích cực, chủ động tham mưu cho Chính phủ các giải pháp phòng ngừa và tăng cường năng lực giải quyết các tranh chấp, khiếu kiện trong hoạt động đầu tư quốc tế, bảo đảm quyền lợi của Chính phủ, người dân, doanh nghiệp; tham gia tích cực vào việc xử lý các vấn đề pháp luật quốc tế phát sinh..., nhất là tham mưu cho Chính phủ ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện tốt Chỉ thị của Ban Bí thư về tăng cường sự chỉ đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp trên cơ sở bám sát định hướng, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước và nhiệm vụ trọng tâm công tác của Bộ, ngành Tư pháp; tiếp tục thúc đẩy quan hệ hợp tác song phương, đa phương; thực hiện tốt quản lý nhà nước về hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp, nhất là các hoạt động hợp tác trong xây dựng pháp luật, hoàn thiện thể chế.

8. Tiếp tục hoàn thiện thể chế trong công tác xây dựng ngành; thực hiện việc kiện toàn tổ chức và sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức trong Ngành theo yêu cầu của Nghị định số 98/2022/NĐ-CP, Quyết định số 792/QĐ-TTg ngày 04/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Tư pháp và các Thông tư, quy định khác có liên quan theo đúng yêu cầu của vị trí việc làm. Thực hiện tốt các nhiệm vụ của công tác cán bộ,

tiếp tục nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cho công chức, viên chức và công tác đào tạo tại các cơ sở đào tạo của Bộ tạo nguồn nhân lực pháp luật chất lượng cao cho Bộ, ngành Tư pháp

Chú trọng, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực tư pháp, pháp luật có trình độ, chuyên môn tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, đáp ứng được yêu cầu hội nhập quốc tế, nhất là các Đề án, Chương trình đã được Chính phủ phê duyệt.

9. Tổ chức đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của Bộ, ngành Tư pháp; tiếp tục quản lý ngân sách, tài sản theo đúng quy định, bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác của Bộ, Ngành; tập trung nguồn lực, chủ động, quyết liệt trong triển khai thực hiện các dự án đầu tư công; phấn đấu đảm bảo kết quả giải ngân vốn đầu tư năm 2024 theo tiêu chí được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thống kê của Bộ, Ngành.

10. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo đúng chỉ đạo của Đảng và quy định của pháp luật, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường công tác thanh tra đột xuất, thanh tra các cơ quan, tổ chức có dấu hiệu vi phạm pháp luật và lĩnh vực do Bộ, ngành Tư pháp quản lý có nhiều bức xúc, dư luận xã hội quan tâm.

II. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Để tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác tư pháp 06 tháng cuối năm 2024, bên cạnh, việc thực hiện các giải pháp mang tính chất thường xuyên, Bộ, ngành Tư pháp xác định một số giải pháp chủ yếu, phù hợp với dự kiến bối cảnh 06 tháng cuối năm, cụ thể như sau:

1. Tiếp tục đổi mới, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; sử dụng linh hoạt các giải pháp về công tác cán bộ, như: Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; ngăn chặn các biểu hiện né tránh, đùn đẩy công việc, thực hiện Quy định số 148-QĐ/TW ngày 23/5/2024 của Bộ Chính trị về thẩm quyền của người đứng đầu trong việc tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ cấp dưới trong trường hợp cần thiết hoặc khi có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tăng cường công tác CCHC; thực hiện nghiêm các chương trình, kế hoạch công tác đã đề ra, nhất là các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao thêm.

2. Chủ động hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; điều chỉnh linh hoạt việc triển khai các chương trình, kế hoạch công tác đã đề ra, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế nhưng vẫn thực hiện được đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ được giao

3. Tiếp tục đầu tư nguồn lực, cơ sở hạ tầng để đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong ngành Tư pháp, nhất là ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành; cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp; phổ biến, giáo dục pháp luật và truyền thông, nhất là các hoạt động của Bộ, ngành Tư pháp; đồng thời, kịp thời chia sẻ, nhân rộng cách làm hay, hiệu quả, sáng tạo trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao phù hợp với tình hình thực tiễn của đất nước

4. Tiếp tục tăng cường công tác phối hợp với các bộ, ngành, cấp ủy, chính quyền các cấp trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp từ Trung ương đến địa phương, nhất là trong công tác chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Bộ, ngành Tư pháp.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các sai phạm (nếu có); đồng thời, kịp thời động viên, khích lệ các tập thể, cá nhân đã nỗ lực hoàn thành xuất sắc, đạt kết quả cao trong triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo);
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Ban Nội chính Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng, Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để thực hiện);
- Lưu: VT, VP (TH).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Tiến Dũng